



THANH-KINH BAO

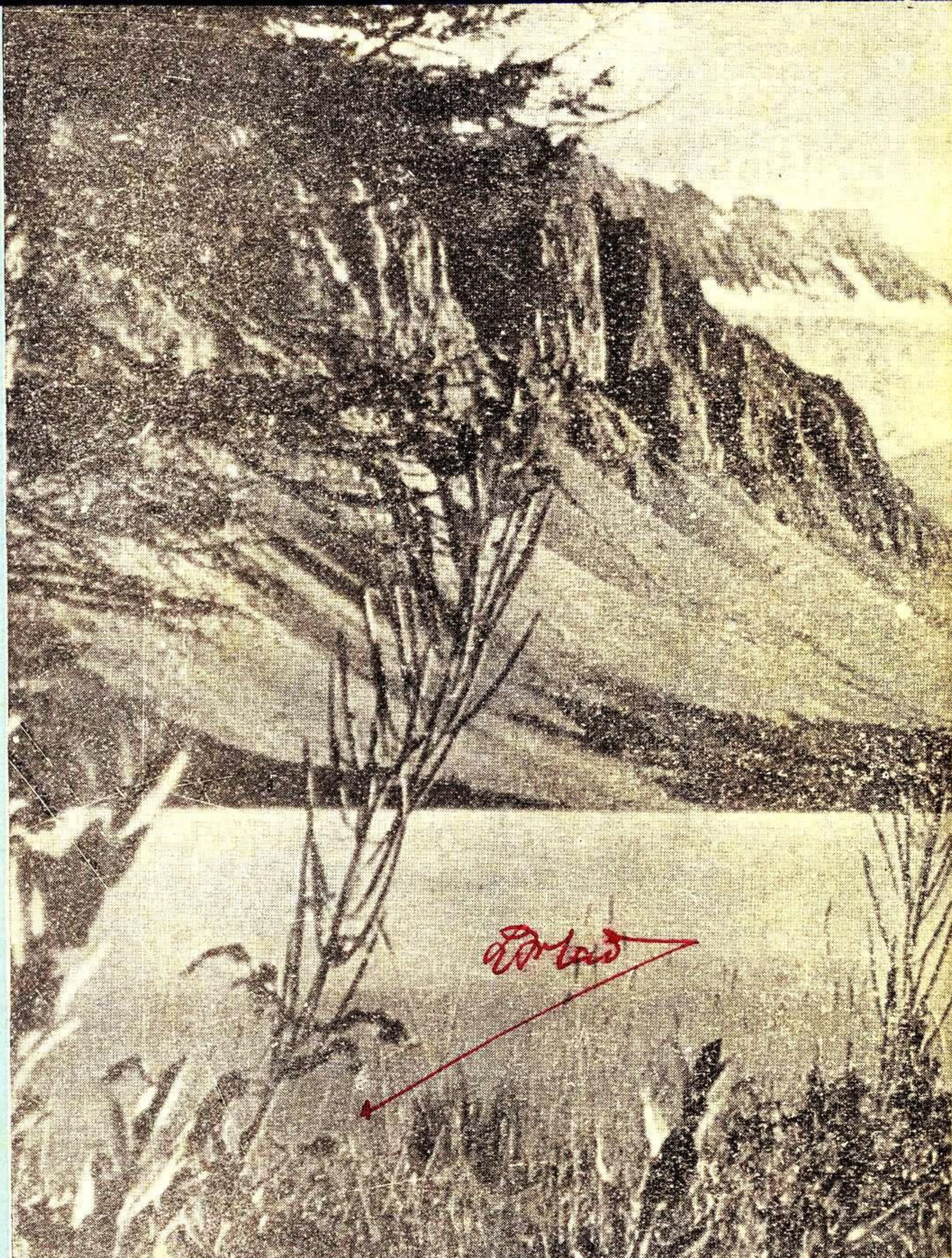
THÁNG MƯỜI - 1965

SỐ 325

CƠ QUAN BỒI-LINH HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT NAM

MƯA
ĐÃ
DÚT
HẾT
RỒI
BÓNG
HOA
NỞ
RA
TRÊN
ĐẤT

*



THI-ĐUA ỦNG-HỘ THÁNH-KINH-BÁO

Bồn-báo sẽ tổ-chức một cuộc thi đua ủng-hộ Thánh-Kinh Báo có treo giải thưởng. Thề-thức sẽ nêu rõ trong số báo sau. Kính xin Quý vị vui lòng hưởng-ứng đề cho cơ-quan bồi-linh của Hội-thánh chúng ta được mạnh tiến.

SỐ T.K.B. ĐẶC-BIỆT GIÁNG-SINH 1965

Bồn báo đang lo sắp đặt số báo « ĐẶC-BIỆT GIÁNG-SINH 1965 ». Xin Quý vị độc-giả góp phần bài vở gởi về cho chúng tôi trước ngày 20-10-1965. Chân-thành tri-ân.
T. K. B.

Số 325

THÁNG MƯỜI 1965

THÁNH - KINH BÁO

CƠ-QUAN BỒI-LINH của HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM

LỆ MUA BÁO :

Một năm giá 90 đồng, nửa năm 50 đồng, mỗi số 10 đồng
Tiền bạc và bưu-phiếu xin gởi cho : Mục-sư TRẦN-THỰ-QUANG
Bài-vở, và thư-từ xin gởi cho : Mục-sư CHỦ-BÚT
Hộp thư 329 Saigon

TRONG SỐ NÀY :

- * *Xã-luận* : Đức Chúa Trời muốn mọi người đều ăn-năn
- * *Lời sống đồn vang* : Thân thể của Đấng Christ
- * *Nghiên-cứu từ-liệu Kinh-thánh* : Sự tha-thứ
- * *Nếp sống tín-đồ* : Thái-độ dâng tiền
- * *Suy gẫm* : Lời nói
- * *Thánh-kinh đại-cương* : Đại-cương sách Giê-rê-mi
- * *Tiếng nói thanh-niên* : Thì giờ dành riêng
- * *Tiếng nói phụ-nữ* : Hôn-nhân và hạnh-phúc gia-đình
- * *Vận-động truyền-giáo* : Sự kêu gọi truyền-giáo và câu chuyện Giô-na
- * *Truyện thật* : William Carey
- * *Tin-lành cứu-rỗi* : Một phiên xử của Tòa Công-luận Do-thái
- * *Vườn cây xanh* : Bé Ân được cứu
- * **Tin-tức**
- * **Tin nước ngoài**
- * **Đố kinh-thánh.**

Đây ! tập tranh-ảnh đẹp !

CÂU CHUYỆN VỀ ĐỜI SỐNG ĐỨC CHÚA JÊSUS

Theo Sách : Ma-thi-ơ, Mác, Lu-ca và Giăng

Ảnh lô màu đẹp mắt, lời trình-bày gọn-gàng suốt qua cả đời sống Chúa Jêsus ở thế-gian. Bắt đầu từ lúc giáng-sanh tại thành Bết-lê-hem đến khi Ngài từ kẻ chết sống lại và thăng-thiên.

Chuyện hấp-dẫn và rất thích-thú. Hạp nhãn nhứt cho Nhi-đồng và thích-dụng cho Trường Chúa-Nhứt làm phần thưởng Nô-Ên.

Dày 16 trang cỡ 0m 16 x 0-24. — Hơn 40 bức ảnh.

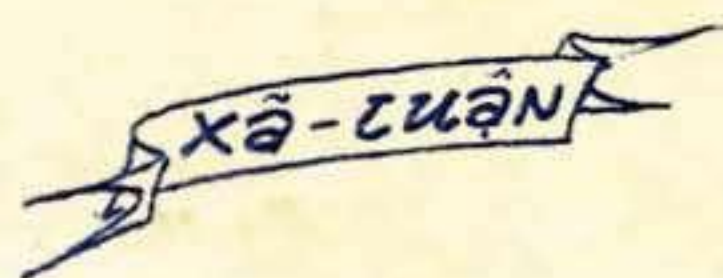
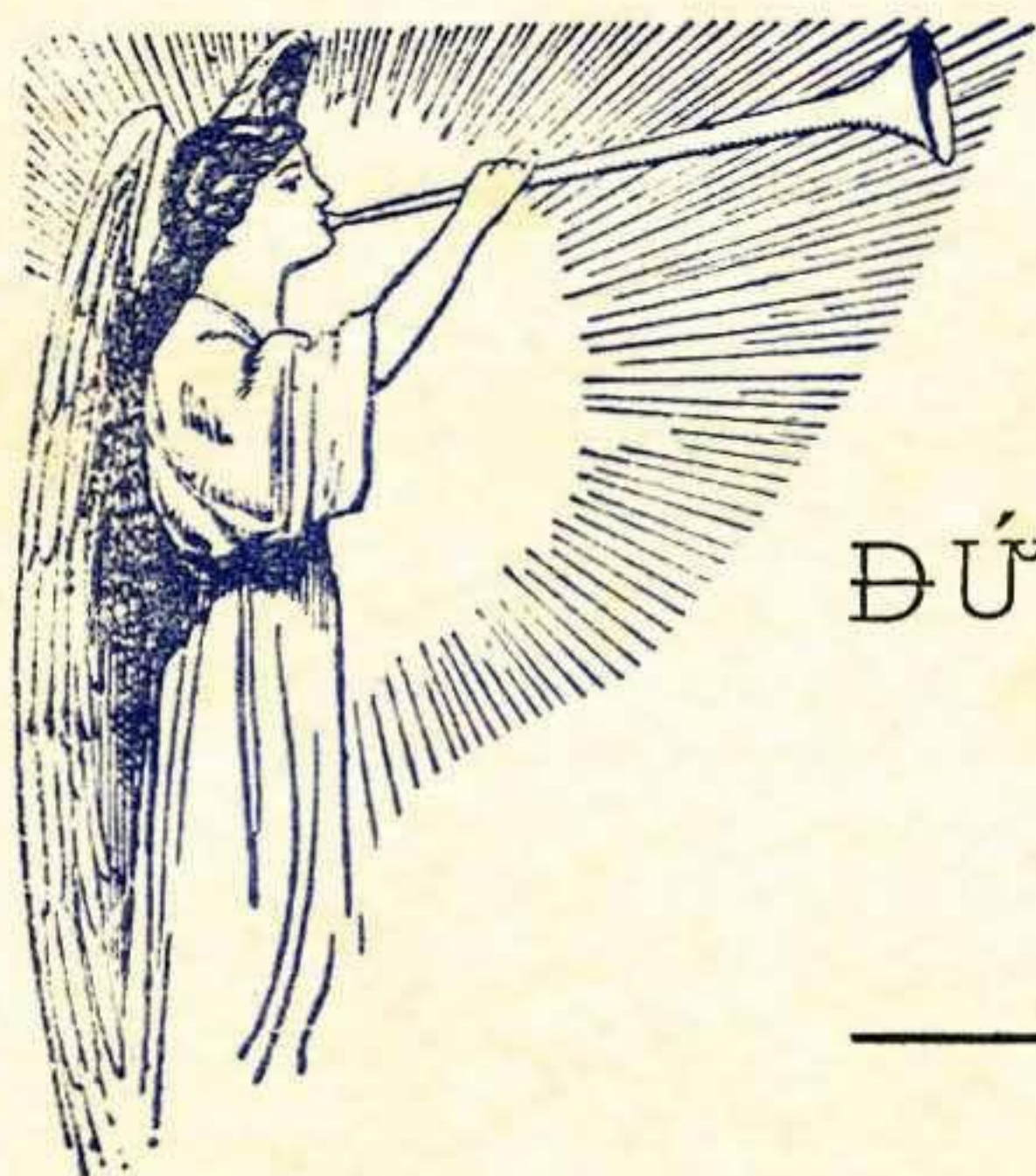
Giá bán lẻ 4 đồng mỗi tập ; giá bán sỉ từ 100 tập trở lên 3 đồng.

In có hạn, kíp mua mau kéo hết.

PHÒNG SÁCH TIN-LÀNH

Hộp thư 329

SAIGON



ĐỨC CHÚA TRỜI.... MUỐN MỌI NGƯỜI ĐỀU ĂN-NĂN

● (I Phi 3 : 9)



Ừ khi nhơn-loại sa vào tội-lỗi thì Đức Chúa Trời đã dùng các tiên-tri, các sứ-đồ và chính con độc-sinh của Ngài kêu-gọi nhơn-loại ăn-năn, vì Ngài không muốn một ai hư mất.

Trước khi hủy-diệt thế-gian Đức Chúa Trời đã dùng Nô-ê kêu-gọi nhơn-loại ăn-năn. Trước khi hình-phạt xứ Ai-cập, Ngài đã dùng Mô-i-se và A-rôn kêu-gọi Pha-ra-ôn ăn-năn. Trước khi lưu-dày dân Y-sơ-ra-ên qua A-sy-ri và dân Giu-đa qua Ba-by-lôn, Ngài đã dùng các tiên-tri kêu-gọi họ ăn-năn. Trước khi tản-lạc dân Do-thái khắp thế-gian, Ngài đã dùng Chúa Jê-sus và các sứ-đồ kêu-gọi dân ấy ăn-năn.

Thế-giới ngày nay trời hơn thế-giới đời Nô-ê về phương-diện văn minh, nhưng về phương-diện đạo-đức không trời hơn, trái lại còn tệ hơn. Chúa Jê-sus đã báo trước rằng : « Trong đời Nô-ê thề nào, khi Con người đến cũng thề ấy » (Mat 24 : 37).

Liên-hiệp quốc đã tổ-chức những Hội-nghị tối-cao về hòa-bình thế-giới, nhưng lại đề « CHÚA HÒA-BÌNH » ra ngoài Hội-nghị « Đất và muôn vật trên đất, thế-gian và những kẻ ở trong đó đều thuộc về Đức Giê-hô-va » song họ đã công-khai lảng-nhục Ngài, chối-bỏ quyền cao-cả của Ngài. Vì cố đó mà thế-giới đang lâm vào tình-trạng kinh khủng nhứt của lịch-sử nhơn-loại. Thay vì hòa-bình hiện ra ở phương trời Đông thì một trận giặc đẫm máu và khốc-liệt lại hiện ra ở đó, nên Chúa Jê-sus đã cảnh-cáo rằng : « Nếu các ngươi chẳng ăn-năn, hết thảy sẽ bị hư-mất như vậy » (Lu 13 : 5).

Không những kẻ vô-tín cần phải ăn-năn, mà ngay như con cái Đức Chúa Trời cũng cần phải ăn-năn. Trong bảy Hội-thánh chép ở sách Khải-huyền 2 : và 3 : Có năm Hội Chúa bảo phải ăn-năn. Nếu theo tỷ-lệ đó thì trong 7 tín-đồ có 5 người phải ăn-năn. Không có sự phục-hưng nào mà lại không bắt đầu từ sự kiêng ăn, cầu-nguyện và

xưng - tội. Chúng ta phải ăn - năn như con trai hoang - đàng trở về cùng cha, như người trộm - cướp bị đóng đinh trên thập - tự - giá, như Phi-e-rơ sau khi chối Chúa. Nếu chúng ta không ăn - năn thì cũng không mong gì kẻ vô - tín ăn - năn, nếu chúng ta không tỉnh - thức thì cũng không mong gì người tội - lỗi tỉnh - thức. Trừ phi chúng ta thấy điều ăn - năn hạ mình xuống trước mặt Đức Chúa Trời, xưng tội của mình và của anh em mình, cầu - nguyện cho mình và cho những linh - hồn hư - mất mà Đấng Christ đã chết thể cho thì không có phương - pháp nào khác khả - dĩ đưa Hội - thánh đến sự phục - hưng. Tín - đồ mà không có lòng nóng - cháy về sự cứu - vớt tội - nhơn, cũng chẳng nâng đỡ kẻ yếu - đuối, người sa - ngã thì chỉ là một tín - đồ giả - hình và là một sự gớm - ghiếc cho Đức Chúa Trời. Phao-lô nói rằng : « Nào có ai yếu - đuối mà tôi chẳng yếu - đuối ư ? nào có ai vấp - ngã mà tôi chẳng như nung như đốt ư ? » (II Cô 11 : 29).

Phải chăng chúng ta cũng nói như nhà tân phái kiêu - căng kia rằng : « Chúng tôi đã vớt - bỏ đường - lối quấy - rầy cũ - kỹ của sự ăn - năn » ? Phải chăng chúng ta xem sự hạ mình xuống trước mặt Chúa khốc - lóc xưng - tội để xin Ngài tha - thứ là không còn xứng - hiệp cho mình nữa ?

Vô - luận thời - đại nào và vô - luận đối với ai, sự ăn - năn và hết lòng tìm - kiếm Chúa vẫn là con đường duy - nhất dẫn đến bình - an và quyền - phép L. E. Maxwell nói rằng : Đức Chúa Trời không quăng hột trai mình trước mặt heo, nên chúng ta có thể quả quyết là Ngài sẽ không quăng hột trai của quyền - bính trước cái máng heo của tánh xác thịt và tội - lỗi chúng ta » (Mác 7 : 6).

Tất cả những nan - đề của Hội - thánh ngày nay đều không do hoàn - cảnh gây nên, song do tội - lỗi gây nên. Gốc - rễ của mọi nỗi ưu - sầu, bất - mãn đều do tội - lỗi. Có những tội - lỗi trong ngôn - ngữ, trong

tư - tưởng cũng như trong hành - động ; Có những tội - lỗi kín - đáo, tội - lỗi che - giấu, tội - lỗi chưa xưng ra và lià - bỏ. Một chướng - ngại vật lớn - lao trong Hội - thánh ngày nay là tội - lỗi. Vì « Ai giấu tội - lỗi mình sẽ không được may - mắn, nhưng ai xưng ra và lià - bỏ nó sẽ được thương xót » (Châm 28 : 13).

Hoàn - cảnh bên ngoài dầu khó đến đâu cũng không đáng sợ, chỉ sợ tội - lỗi bên trong chúng ta. Nói cách khác, sự thiếu thốn lớn hơn hết của Hội - thánh ngày nay không phải là thiếu tiền nhưng thiếu sự thánh - khiết trong cách ăn ở hằng ngày của mỗi người trong Hội - thánh. Vì chính tội - lỗi làm cho chúng ta mất tương - giao với Đức Chúa Trời đến nỗi Ngài không còn đứng bên phía chúng ta, song lià - bỏ chúng ta, Ngài không chịu được tội - lỗi, Ngài chống - cự tội - lỗi bằng đủ mọi cách, mặc dầu tội - lỗi ở đâu và dưới hình - thức nào cũng vậy. Tội - lỗi chúng ta theo kịp chúng ta, tội - lỗi chúng ta làm chúng ta nghịch cùng chúng ta. tội lỗi chúng ta ngăn - trở chúng ta được phước, tội - lỗi chúng ta hoặc sớm hoặc muộn sẽ được tỏ ra. Vì vậy không có phương pháp nào tốt hơn là xưng tội của mình với Chúa để Ngài tha thứ và làm cho chúng ta sạch mọi điều gian - ác. « Đấng cao - cả ở nơi đời đời vô cùng, danh Ngài là Thánh, có phán như vậy : Ta ngự trong nơi cao và thánh, với người có lòng ăn - năn đau - đớn và khiêm nhường để làm tươi - tỉnh thần - linh của những kẻ khiêm - nhường và làm tươi - tỉnh lòng người ăn năn đau - đớn » (Êsai 57 : 15).

Nguyện Đức Chúa Trời ban cho nhơn loại cũng như cho con - cái Ngài sự ăn - năn để tránh dẫu xe úp - đồ của nhơn - loại đời Nô - ê và của dân Do - thái.

T K B

THÂN THỂ CỦA **Đấng Christ**

I Cô 12 : 12-27

- (Lược thuật bài giảng của Mục-sư ÔNG-VẤN-HUYỀN Viện-trưởng Thánh-kính Thần-học-viện Nha-trang giảng tại Hội-đồng Tổng-liên-hội lần thứ 33)

Trong các thư-tín Cô-rinh-tô, thánh Phao-lô cho ta biết dân-chúng thành-phố Cô-rinh-tô khá khôn-ngoa, giàu-có, nhưng tiếc là những điều đó không đem họ đến điều quý-trọng nhất là trở nên thân-thể của Đấng Christ.

Do đó, ông viết bức thư này, nhứt là trong mấy câu I Cô 1 : 10-13 tỏ ra Hội-thánh Cô-rinh-tô rất thiếu tinh-thần của thân-thể Đấng Christ vì họ có sự phân rẽ tranh-cạnh.

Hôm nay, chúng ta hãy cùng nhau học bài học này để đều trở nên thân-thể của Đấng Christ.

I. Thân-thể Đấng Christ phải liên-hiệp với đầu.

Ta là những chi-thể khác nhau nhưng phải liên-hiệp với đầu. Nếu chi-thể không hiệp với đầu thì là người bị tử-hình rồi, không thể nào sống được. Ta phải liên-hiệp với đầu là Christ vì đồng hưởng một Thánh-Linh và chung chịu một lễ báp-têm. Chính Chúa Jêsus cũng dùng một thí-dụ khác, ở Giăng 15 : 1-5, chỉ tỏ cho chúng ta biết rằng Chúa là gốc nho và chúng ta là nhánh. Dâu nhánh có thể nhiều vô số

nhưng nhánh nào cũng đều phải liên-hiệp với gốc.

Tiếc thay, có nhiều khi chúng ta hành-động dường như đã rời ra khỏi cái đầu. Điều ấy thật là lạ-lùng nhưng nhiều khi vẫn có như thế. Thiết tưởng, mỗi khi ta muốn làm điều gì thì nên cần hỏi ý Chúa trước chớ không nên làm đủ mọi sự rồi mới trình cho cái đầu. Sở dĩ nhà Chúa thiếu điều này mà quá dư điều khác là vì ta cứ làm theo ý mình rồi xin Chúa thông-quá, chớ không phải để Chúa làm chủ của mình. Chúa không phải là người giữ nhà của chúng ta đâu. Trái lại, mọi chương-trình hoạt-động của chúng ta đều nên do Chúa quyết-định trước mới được.

Hỡi các anh chị em tín-hữu, chúng ta không cần suy-nghĩ gì nhiều mà chỉ xem ta là những chi-thể có liên-hiệp với đầu hay không?

II. Các chi-thể phải liên-hiệp với nhau.

Các chi-thể phải cùng nhau liên-hiệp trong một thân mặc dầu mỗi chi-thể đều tùy theo ân-tứ mà hành-động nhưng không thể sống rời ra với nhau được.

Chúng ta phải nhờ Chúa mà giữ cho « cả thân-thể ràng-buộc vững-bền bởi những cái lắt léo, khiến các phần giao-thông với nhau, tùy lượng sức mạnh của từng phần, làm cho thân-thể lớn lên, và tự gậy-dựng trong sự yêu-thương » (Ê-phê-sô 4: 16). Chúng ta cũng « phải khiêm-nhường đến đều, mềm-mại đến đều, phải nhịn-nhục, lấy lòng thương-yêu mà chịu nhau, dùng dây hòa-bình mà giữ-gìn sự hiệp một của Thánh-Linh » (Ê-phê-sô 4: 2-3), « hầu cho trong thân không có sự phân rẽ mà các chi-thể phải đồng lo tưởng đến nhau » (I Cô 12: 25).

Chính thánh Phao-lô đã dạy chúng ta rằng: dù chúng ta nhiều người nhưng hiệp nhau thành một thân, cùng một Thánh-Linh, chỉ có một Chúa, một đức-tin, một phép báp-têm thì chúng ta phải liên-hiệp lại với nhau.

Các anh chị em cần xét lại đời sống của chính mình. Hết thấy chúng ta đều đồng liên-hiệp với nhau trong một thân không? Nếu chưa thì không thể gọi Đức Chúa Trời là A-ba (tức là Cha) được.

III. Các chi-thể cần gậy-dựng cho nhau.

Anh em là thân-thể của Đấng Christ, và là chi-thể của thân, ai riêng phần nấy (I Cô 12: 27), nghĩa là ai có riêng bổn phận, trách-nhiệm nấy, nhưng nếu làm cho trọn phần mình để gậy-dựng cho thân-thể chung, tức là đồng lo tưởng đến nhau.

Chi-thể này không thể nói với chi-thể khác là mặc kệ ta, hay mặc kệ bây. Chơn lơ dậm gai hay miếng sành thì tất cả chi-thể đều ở trong tình-trạng báo động, đều dồn lại mà cứu chỗ bị thương-tích đau-đớn ấy.

Nếu chơn đau mà tay không cùng cảm-xúc cái đau ấy là tay-teo. Ta phải có tinh-thần đồng lo tưởng đến nhau, chớ không thể thờ-ơ lãnh-đạm, trong anh em mình ai có sao mặc kệ họ, dù bị đau-đớn, thiệt-hại cũng không cần quan-tâm gì đến, miễn mình được yên thì thôi. Làm như thế là mắc tội với Chúa.

Mặt khác, cái chơn cũng không được phép từ chối sự giúp đỡ của các chi-thể khác.

Trong Ê-phê-sô 5: 22-32, chúng ta được biết Chúa sẽ trình-diện chúng ta như vợ hứa của Ngài, đầy vinh-hiển, không vết, không nhăn, không chi giống như vậy, nhưng thánh-sạch không chỗ trách được ở trước mặt Đức Chúa Trời. Chúng ta cần xem-xét lại đời sống của chúng ta có phải thật xứng đáng là thân-thể của Đấng Christ, được càng ngày càng thêm tầm-thước vóc-giac trọn-vẹn không? hay là đang kỳ-thị nhau, tranh-cạnh nhau, phân-rẽ nhau, không hề biết lo tưởng đến nhau, gậy-dựng cho nhau trong tình-thương của Đức Chúa Jê-sus-Christ.

Xưa nay, việc trá hôn thỉnh-thoảng cũng có xảy ra, nhưng đối với Đấng Christ, không có ai gian-trá với Ngài được đâu. Ta hiệp lại là vợ hứa của Ngài, ta có thân thể đầy-đủ trọn-vẹn tốt-đẹp để đón tiếp Ngài chăng?

Muốn vậy, ta phải đồng lo tưởng đến nhau, để có một thân-thể tầm-thước vóc-giac cân xứng, đẹp-đẽ, để các chi-thể đều liên-hiệp với nhau và với Đấng Christ cách chắc-chẽ và bền-bỉ.

Hỡi các anh chị em, xin đừng làm điều trái lại. Xin đừng tự phân-rẽ nhau nữa, vì như thế là hành-hạ thân-thể của Đấng Christ. Nỡ nào làm như vậy!

○ ○ ○

SỰ THA - THỨ

● Bài của Mục-sư Dale S. Herendeen

DA NH - T Ò « Sự tha-thứ » là một danh-từ thần-học chỉ về hành-động của Đức Chúa Trời trong việc giải-quyết vấn-đề tội-lỗi của nhân-loại. Kết-quả của hành-động này là hủy-bỏ (kể như không có, bôi-xóa) hậu-quả của tội-lỗi, nhứt là về những điều làm cho loài người xa-cách với Đức Chúa Trời. Khi chúng ta nhận-rằng tội-lỗi dù trong thái-độ hay trong hành-động đều là nguyên-nhân căn-bản làm cho nhân-loại xa cách với Đức Chúa Trời thì sự tha-thứ là đem lại sự hòa-thuận (hay giải-hòa). Vậy, sự tha-thứ là hành-động hay hành-vi của Đức Chúa Trời phục-nguyên sự giao-hảo thật-sự của nhơn-loại với Ngài, bởi cách dời bỏ cái yếu-tố đã phá-hoại sự giao-hảo ấy, mệnh-danh là tội-lỗi, hay sự phạm pháp.

Trong Cựu-ước, theo nguyên-văn Hê-bơ-rơ, có 3 chữ được dùng để chỉ về sự tha-thứ là *Kapar* « che-đậy », *Nasa* « nâng lên » hay « mang đi » và *Salach* « thả đi » hay « xá tội ». Tất cả 3 chữ này đều có ám-ý chỉ về sự cất bỏ tội-lỗi. Chữ thứ nhứt *Kapar* được dùng trong Phục-truyền luật-lệ ký 21 : 8, khi Môi-se kêu-cầu Đức Chúa Trời che-đậy hay tha-thứ mọi tội-trách của dân-sự Y-sơ-ra-ên hầu cho khỏi bị xa-cách với Đức Chúa Trời.

Chữ *Nasa* được dùng như một thí-dụ, trong Thi-thiên 25 : 18 khi vua Đa-vít cầu xin Đức Chúa Trời « mang đi » (tha-thứ) tất cả những tội-lỗi của vua. Tội-lỗi ở đây được coi như một chướng-ngại-vật ở giữa

Đa-vít và Đức Chúa Trời của ông. Chữ thứ ba *Salach* được nêu ra bởi tiên-tri Giê-rê-mi khi đề-cập đến sự giải-cứu tương-lai của dân-sự Y-sơ-ra-ên, lúc Đức Chúa Trời công-nhận « thả đi » hay « tha-thứ » tội-ác của dân-sự Ngài.

Trong Tân-ước, cũng có nhiều chữ được dùng để chỉ sự tha-thứ, mà những chữ quan-hệ nhứt là *Aphiemi*, *Aphesis* và *Charizomai*. Chữ thứ nhứt *Aphiemi* là một chữ kép, có tiền-tri-từ *Apo* nghĩa là « từ » và *Hiemi*, nghĩa là « thả » hay « gởi ». Ghép lại, trọn chữ có nghĩa là « buông tha » hay « gởi đi ra ». Chữ này được dùng nhiều cách khác nhau trong Tân-ước. Tỉ như về nợ-nần, nó được dùng như « bôi-xóa » hay « miễn-trái » nhưng về ý-nghĩa thì điều giống như chữ « tha-thứ » (Ma 18 : 27, 32). Ý-kiến về « tha nợ » và « tha tội » được bày tỏ rõ-ràng trong Ma-thi-ơ 6 : 12, vì nơi đây, tội-lỗi được kể giống như « nợ » trong bài cầu-nguyện chung của Chúa.

Cả hai chữ *Aphemi* và *Aphesis* trước hết là những từ-liệu pháp-luật được dùng với chữ nợ-nần. Tha-thứ tội-lỗi là bãi bỏ việc thi hành hình phạt trên tội-nhơn. Tha-thứ cho tội-nhơn là dời khỏi họ sự hành-phạt mà đáng lẽ họ phải chịu. Chữ *Aphesis* là danh-tự được dịch ra nghĩa « SỰ THA-THỨ » đúng hơn hết. Mặc dù trong Tân-ước, có 2 lần, nó được dùng với ý-nghĩa « thả đi » (xem Lu 4 : 18) nhưng trong những chỗ khác

(Xin xem tiếp trang 39)

Một giấc mộng

Phòng sách ở Akola, Ấn-độ đóng cửa trong dịp Tết. Bỗng có tiếng gõ cửa, một ông khách bước vào. Khách nói: «Tôi muốn mua vài quyển sách». Ông tiếp lời chúc mừng tôi năm mới. Ông là một thanh-niên bán thuốc lá đã đi từ một tỉnh xa 40 cây số để mua thuốc lá về bán và hơn dịp muốn mua vài quyển sách.

Tôi hiểu ngay sự cần-thiết của ông nên vội-vàng mở hiệu sách. Nghe ông thuật tôi biết rằng Đức Chúa Trời có thăm viếng ông. Ông đã gặp vị Mục-sư ở tỉnh nhà và cũng đã nghe Tin-lành nhiều lần.

Và cách đây hai tuần, một giấc mộng đã làm ông bối-rối. Trong giấc mộng, ông thấy một bàn tay trao ông một chai thuốc và một tiếng truyền ông uống đi. Ông nghĩ rằng mỗi người phải lo cho đời sống mình nên ông không chịu uống. Rồi một bàn tay khác hiện ra đưa cho ông một quyển sách. Ông cũng nghe một giọng nói bảo rằng: «Đọc đi». Quyển sách đó thật là lạ, chữ viết bằng vàng. Ông bị xúc-động rất nhiều.

Sáng hôm sau, bị ám-ảnh bởi giấc-mộng, ông vội-vàng đến nhà vị Mục-sư và thuật cho ông câu chuyện ấy. Vị Mục-sư tặng ông quyển Kinh-thánh Tân-ước. Ông đọc suốt quyển Kinh-thánh trong hai tuần lễ. Quyển sách ghi cho ông một ấn-tượng sâu-xa. Rồi ông muốn có thêm sách để đọc. Ông hỏi vị Mục-sư nơi bán sách. Vị Mục-sư chỉ ông đến chúng tôi.

Ông xem một vòng các sách vở trong hiệu rồi chọn ba quyển truyện ngắn. Tôi giới thiệu ông quyển Kinh-thánh và trình-bày sự hiệp nhất của sách, rằng nó gồm 66 quyển cả thầy đóng nên một tập. «Giá hơi cao», — Ông ta bảo. Tôi tiếp-tục trình-bày với ông về Đức Chúa Jê-sus-Christ. Ngài là Con Đức Chúa Trời, cũng là một tiên-tri thánh. Ông ta đồng ý với tôi tất cả... Vì thật ra trước khi đến đây ông đã tin Đấng Christ là Con của Đức Chúa Trời. Đức Thánh-Linh đã làm việc trong ông khi ông đọc Kinh-thánh và khi ông nghe Vị Mục-sư làm chứng.

Tôi thúc giục ông tiếp-nhận sự cứu-rỗi. Ông chậm-chạp cởi giày, quì gối xuống và khoanh tay lại cầu-nguyện. Ngay khi đó một cụ già — đã đứng bên ngoài nghe tất cả câu chuyện — vội-vàng đi vào hiệu cũng quì gối xuống trước mặt Chúa, cầu-nguyện cho mình và cho dân tộc mình. Rồi nước mắt tràn trề chảy xuống má, ông bán thuốc lá cầu-nguyện ăn-năn tội và tiếp-nhận Con Đức Chúa Trời vào lòng.

Sau khi cầu-nguyện ông chỗi dậy đi đến ghi-sê đặt mấy quyển sách xuống. Rồi cầm quyển Kinh-thánh, ông nói: «Tôi chỉ muốn quyển sách này thôi. Tôi cũng muốn mua ba sách Tin-lành, để biếu cho bạn.»

Sau đó chúng tôi nhận thấy rằng những việc xảy ra trong hiệu sách không phải ngẫu-nhiên. Các nhóm cầu-nguyện hiệp với Giáo-sĩ và Mục-sư thiết tha cầu-nguyện cho ông này. Chắc ông không hiểu tại sao ông nằm mộng như vậy. Nhưng chúng tôi biết. Thánh-Linh đã dẫn dắt và kêu con chiến lạc về ràng. Người trồng, kẻ tưới, Đức Chúa Trời làm lớn lên vậy.

Alliance Witness 12-5-65
Đ. V. S.

DANH-NHÂN VÀ KINH-THÁNH

Khoa-học không làm cho kẻ theo đuổi nó nghi-ngờ về sự bất-diệt của linh-hồn và từ chối sự khải-thị như người ta tưởng đâu.

JOHN HERSCHELL, thiên-văn gia

Hỡi linh-hồn ta, hãy ngợi khen Đấng Tạo-hóa. Ấy chính bởi Ngài và trong Ngài mà mọi sự đang có.

KEPLER, thiên-văn gia



hái-độ dâng tiền



DÂNG tiền bạc và lễ-vật cho Đức Chúa Trời là một ân-tứ của Ngài ban cho chúng ta cũng như ân-tứ cầu-nguyện, ân-tứ làm chứng đạo, hay các ân-tứ khác vậy. Người có ơn cầu-nguyện đến độ nhờ ơn ấy mà có thể phục-hưng được Hội-thánh; người có ơn làm chứng đạo

chăng chúng ta muốn cho nhiều người biết đến khả-năng dâng tiền của chúng ta mà quên mất lời khuyên-dạy của Cứu-Chúa Jêsus-Christ: « Hãy giữ chừng, đừng làm việc nghĩa trước mặt người ta cho họ đều thấy Bằng không thì các người chẳng được gì nơi Cha các người ở trên trời » (Ma 6 : 1).

NẾP SỐNG TÍN-ĐỒ

đã dẫn-dắt nhiều linh-hồn lạc mất trở về với Chúa. Đức Chúa Trời cũng dùng một số con-cái khác để gây-dựng công-việc nhà Chúa bằng sự dâng tiền. Bởi vậy giữa sự dâng tiền và thái-độ dâng tiền có liên-quan với nhau một cách mật-thiết, nên tôi muốn đề-cập đến vấn-đề này để chúng ta xét đến một vài khía-cạnh của nó.

Bản-ngã cũ của con người muốn khi nào mình làm một việc gì tốt thì phải được nhiều người biết đến. Sự dâng tiền mặc dầu được nói là dâng cho Chúa cũng không thoát khỏi thông-bệnh ấy. Do đó, chúng ta nhận thấy có một hiện-tượng không đáng mừng là khi có cuộc lạc-quyền bằng cách đưa hộp thì kết-quả rất ít. Trái lại, khi lạc-quyền với sự xướng-danh từng người, kết-quả lại khả-quan hơn. Phải

Sự dâng tiền nếu có thể đo được bằng thước tắc thì chúng ta thấy rằng nó cũng có khi tăng khi giảm mà sự tăng giảm này không phải tùy theo số lợi-tức thu được nhưng lại tùy thuộc mức-độ vui hay buồn của người dâng đối với Mục-sư Truyền-đạo hay một vài nhân-viên Ban-trị-sự ở trong Hội-thánh. Người dâng tiền khi vui-vẻ với mọi người thì sốt-sắng dâng tiền, còn khi buồn ai thì buộc chặt túi tiền lại. Đó là một thực-trạng đáng buồn mà chúng ta thấy có khi đã xảy ra.

Trong trường hợp này, chúng ta thấy rõ một điểm là người dâng tiền không quan-niệm rằng sự dâng tiền là dâng cho Chúa nhưng dâng cho người.

Cũng có người cảm biết rằng nếu mình không dâng tiền thì sẽ mất phước, nhưng vì buồn Mục-sư trong Hội-thánh nên

không dâng tiền. Vì vậy để trấn-an lương-tâm, người ấy đã gửi tiền dâng nơi khác, không chịu dâng cho Hội-thánh nhà, là nơi đang thiếu-thốn, viện lẽ rằng dâng đâu cũng là dâng cho Chúa. Lý lẽ này chỉ đúng một phần. Khi Hội-thánh nhà đang lâm vào sự thiếu-thốn mà chúng ta vì sự xích-mích cá-nhân không chịu dâng tiền vào công-quỹ của Hội-thánh nhà lại đi dâng nơi khác cho thỏa lòng hờn giận thì chúng ta đã làm theo tánh xác-thịt rồi.

Một trường hợp khác mà chúng tôi thấy cũng không hiếm xảy ra là người dâng tiền khi được hân-hạnh hàng tháng đóng góp một phần lớn vào công-quỹ của Hội-thánh thì nghĩ rằng mình là một người quan-hệ trong Hội-thánh, muốn được nhiều người khác phải tôn-trọng mình, nghe lời mình. Nói một cách khác, cá-nhân người này muốn lấn át tất cả các người khác; muốn tiếng nói của mình trội hơn tiếng nói của người khác, kể cả tiếng nói của các đầy-tớ Chúa; muốn địa-vị của mình đứng hàng đầu trong Hội-thánh. Dâng tiền trong tinh-thần lên mình thử hỏi người dâng tiền có đáng nhận được phước của Chúa không? và có đáng cho người khác tôn-trọng mình như ý mình mong muốn không?

Chúng ta có thể nói được rằng số tiền chúng ta đem dâng vào công-quỹ của Hội-thánh là một lễ-vật dâng cho Chúa. Của

lễ phải đi đôi với tấm lòng. Của lễ ấy không phải là một số tiền thừa chúng ta dư tiêu để ra, nhưng nó phải tượng-trưng cho tấm lòng khiêm-cung và biết ơn của chúng ta đối với Chúa. Vì vậy lúc thu được một số lợi-tức nào, hoặc lương tháng, hoặc bán sản-vật do chính tay mình làm ra, hoặc do một nguồn lợi nào khác, chúng ta hãy trích ngay ra một phần mười dành sẵn để đem dâng cho Chúa. Đừng trễ-nải, chờ tiêu đủ cho gia-đình hay bản-thân mình rồi còn dư mới nghĩ đến việc đem dâng cho Chúa. Làm như vậy, chẳng khác gì một người con ăn xong bữa cơm rồi mới bưng đồ ăn thừa mời cha mẹ mình ăn lại.

Tóm lại, sự dâng tiền là một ân-tứ của Đức Chúa Trời ban cho chúng ta. Nó đem lại cho ta những phước-hạnh thiên-thượng. Thật vậy, khi chúng ta dâng tiền bằng một tấm lòng rộng-rãi vị-tha trong tinh-thần kính Chúa yêu người thì chắc-chắn Ngài sẽ ban lại cho chúng ta gấp bội, đúng với Ma-la-chi 3 : 10. Nhưng trái lại, nếu chúng ta dâng tiền với tinh-thần tự-cao tự-đại buộc các đầy tớ Chúa phải theo ý-kiến của mình hoặc đặt điều-kiện trong lúc dâng tiền thì sự dâng tiền của chúng ta sẽ mất hết giá-trị trước mặt Chúa.

Nguyện xin Chúa soi sáng cho quý bạn để biết dâng tiền cách nào cho thật đẹp lòng Đức Chúa Trời.

X. M.

Lượm-lặt

SUÝT CHẾT VÌ THAM

Có một người nọ lên vào địa-phận Tây Bá-Linh, núp mình ở trong một phòng vệ-sinh công-cộng. Đến tối, hần lần mò chui ra, nhưng trước khi ra khỏi phòng, hần động lòng tham, tháo mở cái vòi nước định đem đi bán lấy tiền tiêu-xài. Nước chảy ầm-ầm và mực nước lên rất mau. Hần vội-vàng chạy ra, nhưng rồi thay, giờ ấy phòng vệ-sinh đã đóng cửa ngoài rồi. Hần kinh-hoàng, phải kêu cứu inh-ỏi. Cảnh-sát đi qua ngang, nghe tiếng la, tìm cách mở cửa phòng đem hần ra. Lúc ấy nước đã dâng đến cổ hần. Nếu trễ mấy phút nữa hần sẽ chết đuối vì tánh tham lam.

Thuật theo lời của Mục-sư Wi-uc-Lương.

LỜI NÓI

● Bài của Lạc-Giao

« Phải lấy lời nói, nết làm, sự yêu thương, đức tin và sự thanh-sạch mà làm gương-mẫu cho những kẻ tin » I Tim. 4 : 12B

Thánh Phao-lô có rất nhiều kinh-nghệm về lời nói, nên đặt ra những cao-điểm gương-mẫu như trên, nhưng « Lời nói » lại được xếp cách có ý thức vào điểm đầu-tiên, chắc hẳn điểm này cũng có quan-hệ hơn cả đó chăng ? Sách Luận-ngữ Nho-giáo từng nói : « Người đáng được nghe mà không nói là mất người; người không đáng được nghe mà nói là mất lời ». Vậy lời nói đã là cao quý dường ấy thì người được nói há lại chẳng quan tâm đến những lời mình nói lắm sao ?

Người xưa thuật lại rằng : Tôn thúc Ngao, trước khi xuất chinh, được nhiều dân tình quen biết đến chúc mừng, trong số có ông già, đầu tóc bạc phơ, ăn bận thô sơ cũng đến. Tôn-thúc-Ngaο chợt thấy bậc cao niên kỷ-trưởng, vội vàng quần áo chỉnh tề bước ra vái chào, tiếp kiến. Ông lão già xin có đôi lời chơn-chất, gọi là chúc-tiến Tôn-thúc-Ngaο : « Sang-trọng mà khinh người thì dân không yêu chuộng, có chức-tước mà chuyên quyền thì bị dân oán-ghét, bổng-lộc hậu mà không biết tri-túc thì vương tai vạ ». Ông lão vừa toan bái biệt thì Tôn-thúc-Ngaο nài xin hãy cặn lời giáo huấn. Ông lão nói tiếp : « Chúc đã cao, ý phải khiêm-tốn, quan đã to, tâm phải tế nhị, bổng đã hậu, phải tránh tham lam. Đó là ba điều trị dân ». Lời nói ông lão như bạc giá cao vậy.

Khi vua Đavít đã thăm-lén can phạm tội ác (Hành dâm cùng Nàng Bát-sê-ba)

tiên-tri Nathan dù có trách nhiệm phanh-phui tội-lỗi, nhưng ông đã dùng lời nói sửa-trị và xây dựng, khiến cho nhà vua phải đau-đớn, thống-hối, tự cáo tội-ác của mình như có ghi ở I Sa-mu-ên 12 : ...

Lời nói của Nathan đâu kém sắc bén !! (Hê 4 : 12).

Những lời nói như châu-ngọc dường ấy không phải từ sự khôn ngoan của trần-gian mà có được, nhưng là một ân-tứ từ thiên-thượng.

Ông Ê-sai tự chứng : Đức Giê-hô-va đã ban cho ta cái lưỡi của người được dạy-dỗ, hầu cho ta biết dùng lời nói nâng đỡ kẻ mệt-mỏi, Ngài đánh thức ta mỗi buổi mai, đánh thức tai ta để nghe lời Ngài dạy như học trò vậy. (Êsai 50 : 4.)

Nhưng, than ôi ngược lại, lời nói đã phá hoại cũng khôn-lường !! Khác nào như trận mưa đá trong vũ bão, chỉ trong chốc lát đã làm tiêu-diệt biết bao mùa màng, hoa-lợi và phá hủy biết bao kiến-trúc trải nhiều năm công phu, tài-xảo !

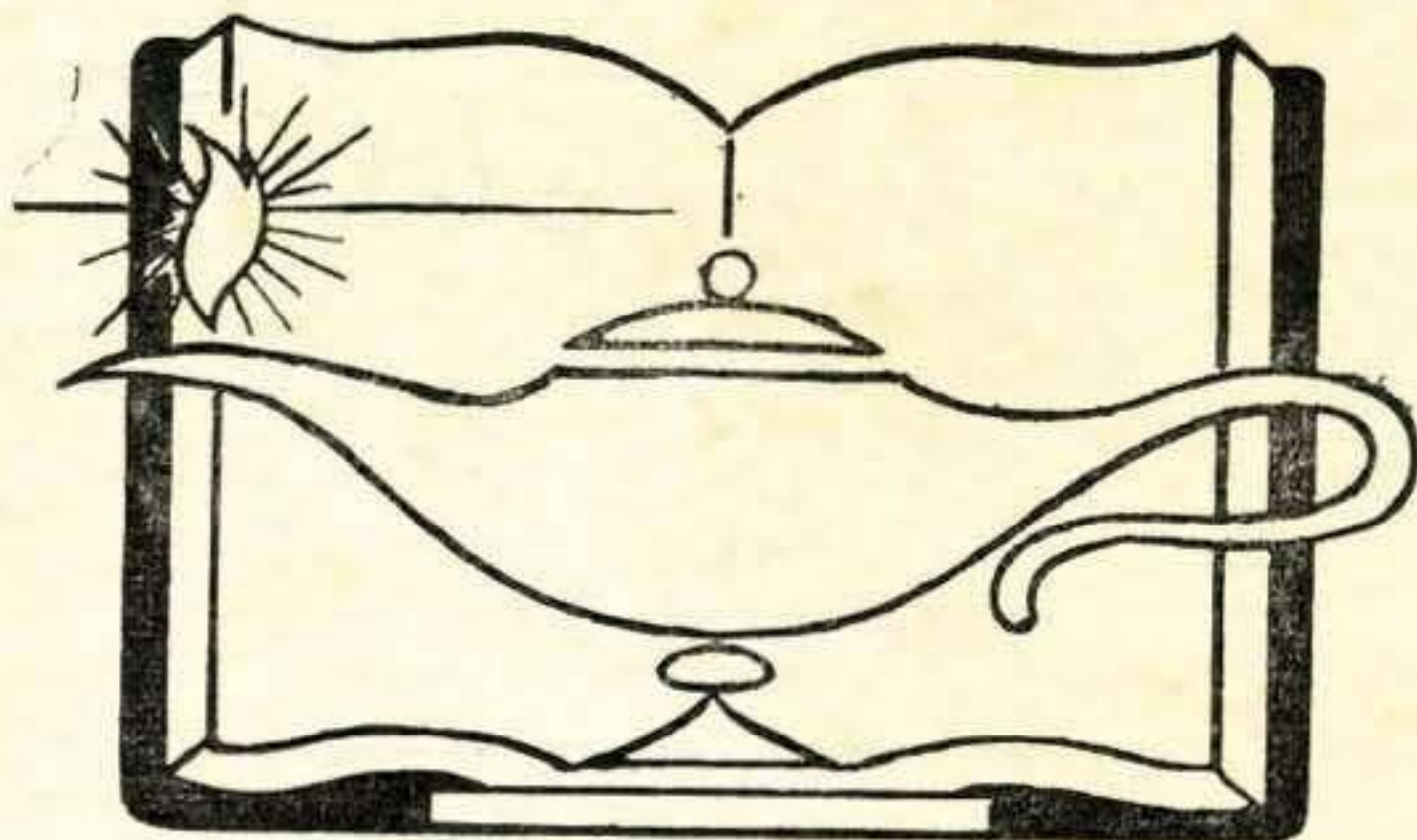
Vua Sa-lô-môn đã nói rất nhiều về cái lưỡi, về lời nói. Đây xin đọc-giả hãy nhận-nại đọc qua một số ít ý-kiến đã ghi ở Châm-Ngôn 15 : « Lời đáp êm nhẹ làm nguôi cơn giận. Còn lời xằng-xóm trêu thịnh-nộ thêm. Lưỡi người khôn-ngoa truyền ra sự trí - thức cách phải,

(Xin xem tiếp trang 31)

THÁNH-KINH

ĐẠI-CƯƠNG

M. S. Quoc Foc Wo biên-dịch



XXIV. — ĐẠI-CƯƠNG SÁCH GIÊ-RÊ-MI

Câu chìa khóa : 3 : 12, 22 ; 31 : 3.

Chữ chìa khóa : « Bội-nghịch », « Trở lại », « Qui-chánh », « Được yêu ».

Yếu-chỉ : Sự đoán-phạt tội-lỗi của Đức Chúa Trời chẳng hề di-dịch, nhưng sự thương-yêu của Ngài lại vừa nhân-từ vừa vĩnh-cửu.

Những lời bình-phẩm nhiệt-liệt

Đối với sách Giê-rê-mi, viện-trưởng Whyte của Thần-học-viện Tô-cách-lan làm chứng rằng : « Các sách rất thuộc-linh trong Kinh-thánh Cựu-ước, sách Giê-rê-mi chỉ kém Thi-thiên mà thôi ». Dr. W. W. White, viện-trưởng Thần-học-viện Nữ-ước nói : « Căn-cứ vào những luận điểm trong sự giám-định của chúng tôi, Giê-rê-mi là một nhân-vật vĩ-đại rất tráng-kien, rất thanh-xuân và rất dũng-căm trong lịch-sử Cựu-ước ». Còn ông Ysaac Williams thì nói : « Bút miêu-tả sự thương-yêu, sự đau-thương, và sự an-ủi trong toàn bộ Kinh-thánh chẳng có bút nào tả cách cảm-động lòng người được như những lời đã chép trong chương thứ 31 và 33 của sách Giê-rê-mi cả. Còn về lối viết ưu-mỹ của nó cũng chẳng có văn-chương nào có thể bì kịp ». Những người chưa từng thưởng-thức sự ưu-mỹ trong sách Giê-rê-mi này lẽ đương nhiên là phải kinh-ngạc lăm về những lời khen tặng đó.

Bình-sanh của Giê-rê-mi

Tiên-tri Giê-rê-mi khác với nhiều Đấng tiên-tri khác vì đã chép nhiều về những sự việc liên-hệ với mình. Người sanh hạ đã là thầy tế-lễ (1 : 1), được gọi làm tiên-tri từ thuở còn tuổi trẻ (1 : 6), người từng viện lẽ rằng mình đang thiếu-niên (lúc đó mới 21 tuổi), kém kinh-nghiem, không có khẩu-tài mà khước-từ sự kêu-gọi đó, song Đức Chúa Trời đã bảo cho người biết Ngài đã lập người làm tiên-tri từ lúc người còn ở trong bụng mẹ (1 : 5), nên người mới chịu nhận chức (1 : 9, 10). Người được lệnh Chúa bảo chung thân không cưới vợ (chương 16). Tin-tức mà Chúa biểu người tuyên-cáo là thứ tin-tức cực-kỳ nghiêm-khắc, đối với người là kẻ lòng dạ nhu-mì, chân-thành ái-quốc, thật đã cảm thấy vô cùng đau-khổ, vô cùng buồn thảm. Công-tác của người không được người ta hoan-ngheh; cả đến gia-nhân (12 : 6) cũng như hương-lân đều hiểu sai về người (11 : 18-23) đồng mưu

phản-đối và làm hại người, dân-cư thành Giê-ru-sa-lem cũng vậy (18:18). Thế rồi họ đả-kích và gông-cùm người lại (20:1-3); tuy sau được thả ra, nhưng cũng còn bị đánh-đập đến gần chết (26:). Lại từng bị giam-cầm nhiều lần (37:11-15 và 38:-). Sau khi thành Giê-ru-sa-lem bị hạ, vua Nê-bu-cát-nết-sa trả lại tự-do cho người và bổ nhiệm cho làm viên phụ-tá quan tổng-đốc mới; nhưng tiếc thay khi sau tổng-đốc mới này là ông Ghê-đa-lia bị hại, Giê-rê-mi đã không khuyên nổi những người Do-thái đừng xuống Ai-cập, lại buộc lòng mà theo họ xuống xứ đó. Người hầu-việc Chún đến 40 năm; sau cùng đã chết vì bị người ta ném đá.

Nhân-phẩm ông Giê-rê-mi

Giê-rê-mi không có tài giỏi như Ê-li, không có khẩu-tài như Ê-sai, cũng không có trong sạch như Ê-xê-chi-ên. Người chỉ là một kẻ khiếp-nhược, nhút-nhát và đa-sầu đa-cảm, người muốn người ta thông-cảm với mình, song không ai là kẻ tri-âm. Đức Chúa Trời đã lựa chọn một khí-mạnh như thế để truyền tin của Ngài cho thời-đại sa-sút và hủ-bại; tại sao Chúa lại kêu-gọi một người nhu-nhược như thế để đảm-nhiệm một sứ-mạng nghiêm-khắc đường ấy? Phải chứ! một tin-tức về thẩm-phán nghiêm-khắc đường ấy, hẳn là cần phải có một người có lòng dạ nhu-hòa lấy sức nóng nảy để mà tuyên-cáo mới thích-đáng cho tình-thế. Giê-rê-mi là một vị tiên-tti lắm nỗi đoạn-trường, người ta xưng người là tiên-tri tuôn lệ.

Những điểm đặc-biệt trong sách này

Các sách trong Kinh-thánh chỉ có sách Giê-rê-mi là sách tuyên-cáo về những tin-tức này:

1. Khi dân Y-sơ-ra-ên phục-hưng người ta sẽ không nói đến hòm giao-ước (3:16).

2. Câu «ta đã dậy sớm phán-dạy các người», chỉ xuất hiện trong sách này thôi, và đến 11 lần, từ đoạn 7:13 v. v. (Tuy trong II Sử-ký 36:15 có đề-cập một lần nhưng đó có lẽ là bởi ông Ê-xơ-ra đã mượn lời của sách Giê-rê-mi đây).

3. Những lời trách rằng: «Chúng nó chọc giận ta chăng?» (7:19) và «Chúng nó... đã chẳng xấu-hổ chút nào» (8:12) chỉ thấy riêng trong sách này thôi. Ấy tỏ ra dân Y-sơ-ra-ên đã quen phạm tội nghịch Chúa đến mực nào.

4. Xin chú-ý về những lời cầu-nguyện của tác-giả 1:6; 4:10; 12:1-4; 14:7, 8, 11, 21; 15:; 17:13-18; 18:19-23; 20:7; 32:16-25.

Sự chia phần sách này

Sách này là tác-phẩm gồm có lịch-sử, truyện-ký và dự-ngôn, sự sắp đặt nội-dung không có theo thứ-tự của niên-đại lịch-sử.

I. Giê-rê-mi được gọi và nhận sứ-mạng I:

1. Lời tựa của sách 1:1-3.
2. Sự kêu-gọi 1:4-8.
3. Ban ân-tứ 1:9-10.
4. Khuyến-khích 1:11-19.

II. Chức-vụ của tiên-tri

1. Tại đất Giu-đa trước khi Giê-ru-sa-lem bị phá 2:-38:

Phát-ngôn theo cách-thức thông-thường của đấng tiên-tri: «Lời Đức Giê-hô-va phán cùng tôi rằng:». Trong sách này có đến 51 bài dự-ngôn rõ ràng.

2. Trong khi Kinh-đô Giê-ru-sa-lem bị hạ 39: có chép một bài tường-tình về thành thánh bị hạ.

3. Sau khi cuộc lưu-đày Giê-rê-mi ở với dân sót lại 40:-42:.. Có chép chung về cả lịch-sử với dự-ngôn.

4. Tại đất Ai-cập 43:-51:.

A. Luận về người Do-thái 43:-45:.

B. Luận về các dân Ngoại-bang 46:-51.

III. Hồi-cố vụ Giu-đa bị lưu-đày 52:.

Sách này bắt đầu bằng lời dự-ngôn đoán-phạt và chung-tất bằng lời dự-ngôn được ứng-nghiem.

Giáo-huấn trong sách này

Trong sách thường đề-cập các chữ « lìa bỏ » và « bị bỏ » đến 24 lần; « bội-nghịch » và « kẻ bội-nghịch » đến 13 lần; « trở lại » đến 47 lần. Có đầy-dẫy lời giáo-huấn cho những kẻ bội-nghịch. Nước

Giu-đa bỏ Chúa Giê-hô-va, Giê-rê-mi cảnh-cáo cho họ biết sự đoán-phạt đã đến gần, khuyên họ phải trở lại hướng về Đức Giê-hô-va, cải-chánh những hành-vi xấu của họ, vì Chúa Giê-hô-va vẫn còn thương-yêu họ.

Mấy kinh-đề cho người truyền-đạo

Lìa bỏ nguồn sống, đào lấy hồ nứt (2:1). Chỉ cải-thiện thì chưa đủ (2:22). Sự an-ủi giả-dối (6:14). Cổ đạo là thiện đạo (6:16). Cơ-hội đã mất (8:20). Sự vin lấy để khoe (9:24). Cần phải được tái-sanh (13:13). Chúa là Đấng trú-ngụ (14:8). Sự suy-sụp sớm (15:9). Lời của Đức Chúa Trời (15:16; 23; 29). Tình-trạng tự-nhiên của lòng người (17:9). Cơ-hội thứ nhì (18:4). Công-nghĩa nhân-cách hóa 23:6). Xin xem thêm những câu dưới đây nữa, ấy đều là lẽ-thật có thể lấy làm đề-mục bài giảng cả: (24:7; 31:16, 31-34, 33:3; 49:11).



Cuộc họp bạn Thanh-niên tại Hội-thánh Tam-Kỳ 15 và 16-7-1965



THÌ GIỜ DÀNH RIÊNG

người trẻ tuổi

Chúng ta đang xây-dựng Hội-thánh của Đức Chúa Trời hay đang từ bỏ Hội-thánh để chạy theo kịp những tồ-chức của đời.

KHI đọc Kinh-thánh, tôi rất ưa thích những chỗ chép: Đức Chúa Jêsus lên núi cầu-nguyện. Ngài đi vào nơi vắng vẻ cầu-nguyện khi trời còn đầy sương, Ngài thường ở trọn đêm trên núi cầu-nguyện với Đức Chúa Trời. Những hình ảnh ấy có sức lôi cuốn thật mạnh, khiến tôi nhiều khi tìm những chốn vắng vẻ để cố bắt chước Ngài. Tôi cũng được thỏa-mãn đôi phần. Tuy nhiên tôi không làm thường như vậy được vì cuộc sống ồn-ào quanh tôi. Mọi người đang vội-vả sống và cố lấp đầy những khoảng còn trống trong ngày của đời mình bằng những công việc. Nhiều người tín-đồ ngoài những bữa ăn, chỉ còn lại mấy giờ đồng hồ ban đêm để nghỉ ngơi. Chúng ta thật nhiều việc. Những công việc trong xã-hội, trong hội-thánh và gia-đình đã khiến chúng ta nhiều khi phải bớt thì giờ nghỉ để làm cho trọn những gì muốn làm.

Trong hội-thánh, riêng thanh niên chúng ta có biết bao nhiêu việc phải làm không thể bỏ qua được. Đó là những sinh hoạt hàng tuần của ban thanh niên, trong đó đòi hỏi mỗi người một số thì giờ để chuẩn bị, sắp xếp chương-trình và nghiên cứu soạn thảo. Đó là những buổi tập hát cho chương-trình giảng sanh, phục sanh, hội đồng, họp bạn. Những buổi này tốn của chúng ta không biết bao nhiêu thì giờ nữa. Chúng ta lại còn phải nghĩ đến trường Chủ Nhật, một số người đảm trách chức vụ giảng viên cũng phải soạn bài đề dạy. Ngoài ra công việc truyền Tin-Lành cũng đòi hỏi chúng ta dành hẳn những buổi chiều, buổi tối trọn vẹn để thực hiện. Nếu là một thanh niên sốt-sắng, chúng ta thấy công việc Chúa đã chiếm khá nhiều thì giờ của mình.

Nhưng rất nhiều khi các hoạt-động này lấn ép thì giờ dành riêng ở với Chúa, là

thì giờ không ai trong chúng ta muốn làm việc hiệu quả cho Chúa lại dám bỏ qua.

Có khi chúng ta lo tổ-chức một chương trình âm nhạc và ca hát đặc biệt, khuyến-giục nhau bỏ nhiều thì giờ tập luyện. Chúng ta đến buổi trình diễn, làm xong phận sự, nhận được ít lời khen chê rồi trở về, quên hẳn mình vừa biểu diễn nghệ thuật hay đã dự nhóm có sự hiện diện của Jê-sus-Christ.

Nhiều khi chúng ta bỏ hẳn một buổi sáng chủ-nhật thờ phượng Chúa để đi thăm và làm chứng cho một người bạn; vào bệnh viện phát sách; hoặc lo in chương-trình hay bài ca đặc biệt dùng cho một buổi họp. Tôi không phản đối việc luyện tập để hát ngợi khen Đức Chúa Trời, tôi không phủ nhận lợi ích của các công tác thăm viếng và chứng đạo, tôi cũng không cho rằng những phần tổ-chức chu đáo cho một buổi họp mặt là thừa. Nhưng chúng ta phải công nhận rằng có sự cáng đỗi trong công việc tổ chức, đến nỗi nhiều khi chúng ta chỉ đề ý đến những thành công và cách nào để thành công mà không ngừng lại suy nghĩ xem bởi sức lực nào chúng ta thành công, và chúng ta thâu góp vinh hiển cho ai? Phải chăng chúng ta chỉ làm các công tác xã-hội như bao đoàn thanh niên khác? Chúng ta đã làm các công việc ấy thật trọn và kết quả nhưng chúng ta thử xem mình đã đánh mất những gì khi bỏ qua sự nhóm lại như vậy?

Trước hết chúng ta dần dần có thói quen đi nhóm thật trễ, ngay khi chẳng bận một chút nào cả. Chúng ta lại thường chiếm những ghế sau chót của nhà thờ để có thể dễ chuyển dịch khi cần; chúng ta lại rất ghét mang theo Kinh-thánh vì còn phải đi đây đó .. sợ vướng víu. Sau một thời gian bỏ nhóm gián tiếp như vậy,

chúng ta bắt đầu có thể bỏ hẳn vì còn nhiều việc phải làm, mà toàn những việc cần cho công việc Chúa cả...

Thật ra sự bỏ nhóm lại là một trong những dấu hiệu đi xuống của đời sống thuộc-linh. Nếu chúng ta không biết đề những thì giờ dành riêng trọn thờ phượng Chúa, ở riêng với Ngài thì mặc dầu những thành công có lớn, cũng phải được xét lại xem có phải là những của lễ đẹp lòng Đức Chúa Trời hay không?

Hễ chúng ta ở riêng với Chúa bao lâu thì sức lực thêm nhiều bấy nhiêu. Ở riêng với Chúa có nhiều hình thái, không phụ thuộc vào nơi chốn và thời gian. Có thể là ở phòng riêng, ngoài vườn rộng, trên núi cao. Có khi ngay giữa bào tố của cuộc đời, và ngay trên những chiến-trường đầm máu mà nhiều người lính Việt đang kinh-nghiệm.

Sự thờ phượng Chúa sáng Chủ-nhật là một thì giờ dành riêng cho Chúa và không thể bỏ sót trong sinh hoạt của người tín-đồ. Không có gì quan trọng hơn sự hội họp tôn vinh cảm tạ Chúa và khiêm-cung nhận lời phán dạy của Ngài. Thói quen này đã giúp những người tín-đồ dù xa nhà, xa quê hương vẫn tự động tham-dự các cuộc thờ phượng và đức-tin họ được bảo vệ. Tuy nhiên thái-độ đi vào buổi nhóm thật cần. Nếu chúng ta không chuẩn bị đến để gặp Chúa, nếu chỉ đến để hát, để tìm một người bạn, để thu xếp một chuyện rắc rối... chúng ta đã mất hết những gì quý nhất mà Chúa dành cho chúng ta.

Ngay trong buổi nhóm, tấm lòng phải được hạ thấp hơn, linh-hồn được hướng trọn về Chúa chiêm-ngưỡng sự vinh-quang của Ngài. Chúng ta sẽ ở riêng với Ngài ngay giữa hội chúng, giữa những tiếng ca,

những lời Kinh-thánh, những lời cầu-nguyện. Nếu cần, tôi sẽ không hát để danh Ngài được tôn cao hơn, tôi sẽ im lặng để các cửa lòng khép chặt hẳn, riêng dành gặp Jêsus thôi. Trang sức thánh xứng đáng cho nhà Chúa hơn hết là tấm lòng khiêm - cung trang - trọng chờ đợi Ngài.

Sự thờ phượng Đức Chúa Trời hết lòng hết ý là thái-độ thật trọn vẹn, Ngài không bằng lòng một điều gì pha trộn, hoặc thừa thãi. Những công việc làm dâng lên cho Ngài vẫn không cân bằng sự gặp mặt Ngài để thờ phượng.

Ngày nay ở nhiều nước bên Âu-Mỹ, trong nhà thờ thật rộng lớn chỉ có một số các tín-đồ già nua thành-kính ngồi nhóm, còn lớp trẻ chỉ ưa sinh-hoạt ngoài trời, hoạt-động từ thiện, xã-hội, quên hẳn những giờ dành riêng thờ phượng Chúa. Bao giờ chúng ta tiến đến mức nguy-hiêm như vậy? Thật ra các công tác xã-hội, truyền-giáo chỉ có thể thực-hiện bằng tình-yêu và tâm tình hi-sinh của Chúa, những điều này chúng ta có được nhờ những thì giờ dành riêng cho Chúa. Nếu không,

chúng ta chỉ hoạt-động cho một tổ-chức và tô điểm vinh quang cho tổ chức này; một ngày kia tổ chức đó vì thiếu sự sống thật với Chúa, sẽ đổ xuống, mang theo một số người đã thế-gian-hóa tổ-chức.

Trên đây không phải là những lời khuyên, không phải là phê bình chỉ trích, chỉ là một vài nhận xét và mối lo sợ. Chúng ta đang có khuynh hướng từ bỏ những giờ dành riêng cho Chúa vì mất thăng bằng trong sự sống hầu việc Chúa. Chúng ta cần ngừng lại, thử cân nhắc và đặt ra một số câu hỏi:

— Phải chăng những giờ dành riêng để thờ phượng Chúa đã lỗi thời và phụ thuộc?

— Có gì sẽ xảy ra trên Hội-thánh nếu những thanh-niên đều vì « công việc Chúa » mà bỏ qua giờ nhóm thờ phượng sáng Chủ nhật?

— Chúng ta đang xây dựng Hội-thánh của Đức Chúa Trời hay đang từ bỏ Hội-thánh để chạy theo kịp những tổ-chức của đời?

• • •



Sau một buổi giảng Tin-Lành cho thiếu-nhi chưa biết Chúa đóng trại ở Hòn Chồng.



• CỒ ĐỘNG

• ĐỌC

• MUA

THÁNH - KINH BẢO



HÔN = NHÂN

và

HẠNH - PHÚC GIA - ĐÌNH

TỪ - THUỞ khai thiên lập địa cho đến nay, gia-đình đóng một vai trò quan-trọng giữa thế-gian với mạng-lịnh Đức Chúa Trời đã truyền : « Hãy sanh-sản thêm nhiều làm cho đầy-dẫy đất... » (Sáng-thế-ký 1 : 28). Đã trải qua hàng mấy ngàn năm hai chữ « gia-đình » vẫn tồn-tại. Tuy nhiên mỗi thời-đại đều có thay chiều đổi hướng, cách sanh-hoạt có khác nhau nhưng lúc nào gia-đình cũng là căn-bản của xã-hội, nền-móng của quốc-gia. Gia-đình hạnh-phúc thì xã-hội an-bình, quốc-gia thịnh-trị. Cũng không ai phá đổ nổi gia-đình, dầu có lúc người ta tưởng rằng hai chữ « gia - đình » đã già như trái đất và người ta muốn tìm những phương-pháp để thay cái gì khác vào cho mới mẻ hơn, nhưng không ai có thể tìm được thứ gì khả-dĩ thay thế được gia-đình. Gia-đình có một mãnh-lực phi-thường thu-hút con người, cứ tạo-lập và gây-dựng thêm những gia-đình khác, trong đó hôn-nhân lại là khởi-điểm của sự lập nên gia-đình. Kinh-thánh có dạy rằng :

« Mọi người phải kính-trọng sự hôn-nhân, chốn quê phòng chớ có ô-uế, vì Đức Chúa Trời sẽ đoán-phạt kẻ dâm-dục cùng kẻ phạm tội ngoại tình » (Hê-bơ-rơ 13 : 4). Thật chúng ta là cơ-đốc-nhân phải càng kính-trọng sự hôn-nhân vì là nền-tảng của gia-đình.

Hôn-nhân là sự liên-kết của thân-thể, trí-tuệ và tinh-thần của đôi nam-nữ thanh-niên, cả hai người đều phải hi-sinh cho nhau để cùng chia ngọt xẻ bùi với nhau từ lúc mới thành-hôn cho đến khi qua đời. Cả hai cùng hoạch-định một chương-trình về mặt tài-chánh, công việc, cùng sở-thích, cùng lo gây-dựng gia-đình, dạy-dỗ con-cái, săn-sóc và nuôi-nấng chúng. Trong hôn-nhân hai người có thể tìm thấy những giấc mơ của mình thành hình, nhưng nếu hai người cùng sống chung mà bị thất-bại, họ sẽ làm cho nhau đau-khổ hơn bất cứ một sự liên-hệ nào khác. Trong khi hai người cùng sống chung với nhau, chia xẻ cuôe đời và cõi mở, cùng một chí-hướng với nhau, cùng tìm những nỗi sâu kín

trong lòng, thì hôn-nhân ấy sẽ làm cho tình-yêu hai người càng khăng-khít và sâu đậm hơn. Dầu họ biết họ là hai người riêng-rẽ, trước kia mỗi người có thể tìm hạnh-phúc cho riêng mình, nhưng khi hai người đã hợp lại và hi-sinh cho nhau, luôn luôn tìm cách làm cho hạnh-phúc của nhau tăng thêm, hôn-nhân ấy sẽ đem lại cho họ một kinh-nghiệm vẻ-vang nhưt.

Tạo nên sự hợp-nhất ý-chí là do cả hai vợ chồng hiệp một để tìm hiểu nhau, phải tự đào-tạo lấy chứ không phải một việc ngẫu-nhiên đến với họ. Nó không phải là khó vì nó chính là một nguồn vui-vẻ cho những ai có thái-độ đứng đắn. Nhưng cũng không phải dễ vì nhiều khi nó đòi hỏi sự hi-sinh vô cùng của một hay cả hai người. Cho nên cần phải có sự chia-xẻ của tất cả những gì một trong hai người có thể có. Hãy nhận liên-hệ hôn-nhân như một công-tác chính của đời mình. Sẵn-sàng cho hôn-nhân có nghĩa là lập đi lập lại luôn những chữ này : « yêu-thương nhau, dù thể nào đi nữa, cho đến bao giờ sự chết phân lìa mình ». Yêu-thương nhau cách thấm-thiết là tối-cần, không phải để ý đến tiền bạc, sự ăn ở hay các thân-bằng quyến-thuộc. Cả hai nên nhận biết rằng đôi khi cũng có chỗ bất-đồng ý-kiến, về các vấn-đề nan-giải nên tìm cách dung-hòa nhau. Hãy mở-mang các ý-thích và sở-trường, nên nhớ rằng hôn-nhân là một đặc-ân. Vậy hãy tin-cậy lẫn nhau, chớ nghi-ngờ vì sự nghi-ngờ sẽ làm cho tình-yêu bị thương-tổn. Tin-cậy trong mọi việc, các việc khó-khăn, các nỗi vui buồn, các việc thành-công hay thất-bại. Hãy có những kinh-nghiệm chung, cùng đọc chung một quyển sách, cùng giải-trí một môn thể-thao. Các hoạt-động chung xây đắp cho sự hợp-nhất, cho

nhau cùng làm việc, cùng nghỉ-ngơi và cùng thờ-phượng Chúa chung nhau.

Hãy để ý đến công việc của nhau. Người chồng cho rằng công việc mình là quan-trọng, nên vợ hãy giúp chồng khi có cần. Hãy khuyến-khích, nâng đỡ cho chồng đạt đến chỗ tốt nhất. Dù sao sự thành công của chồng cũng là của vợ. Nếu vợ cùng làm việc thì dĩ-nhiên người vợ cũng muốn cho chồng để ý đến công việc làm của mình. Hãy quý nhau như khách. Những điểm nào đã làm cho ta để ý từ ban đầu hãy cứ giữ y nguyên. Mỗi ngày hãy làm cho nhau vui vẻ hơn.

Hãy yêu-thương những người khác, không phải là yêu « tay ba » nhưng là những người bạn trong Chúa thật. Càng yêu nhau phải càng chia xẻ những gì mình có thì hạnh-phúc mới tăng thêm. Đừng xem hoặc làm việc cho lấy lệ, phải biết thưởng-thức. Hãy nói cảm ơn khi có cần. Thỉnh-thoảng nên tặng cho nhau những món quà vào những ngày đặc-biệt như sinh-nhật, kỷ-niệm ngày thành-hôn, hay đi đâu xa về. Chồng tặng vợ một bó hoa, một khăn choàng, một chiếc khăn tay, những nho nhỏ gì mà vợ thích. Vợ tặng chồng một chiếc cà-vạt, một cái sơ-mi, một quyển sách hay một món đồ nào có thể làm cho chồng vui-mừng. Nghi tới nhau nhiều càng làm cho cảnh gia-đình thêm đầm-ấm.

Đừng bao giờ để những việc cãi-vã đi đến ngõ bí. Nếu là những cuộc cãi-vã về tiền bạc, sở-thích, họ-hàng, phải hoàn-toàn cởi-mở và thành-thật. Câu nói : « Tôi sẽ về ở với cha mẹ tôi » là dấu hiệu đời sống tình-cảm còn non-nớt. Lúc lập gia-đình chúng ta phải đủ sự già-dạn để đương đầu với các nan-đề chớ không phải chạy trốn.

Những cuộc cãi-vã không làm lạnh rất nguy-hiểm. Nó làm cho ta mất nhân-vị và không phục thiện. Đừng tự cho là đúng, phải trọng những cảm-giác và ý-kiến của người bạn đường. Phải kính-nể những sự trái ý của nhau. Phải luôn luôn có can-đảm để nói: « Tôi rất tiếc lỗi ấy tại tôi ». Phải trả một giá rất đắt cho việc từ bỏ lòng kiêu-ngạo vì hạnh-phúc của gia-đình.

Đừng tìm cách chiếm đoạt quyền hành. Nếu muốn gia-đình hoàn-toàn hạnh-phúc thì sự cai-trị phải được thay thế bằng tình yêu và kính-trọng lẫn nhau.

Hôn-nhân không phải như y-phục, mà hễ thích thì mặc vào, không thích thì vứt đi. Chúa Jê-sus cũng đã từng tái-quyết rằng: « ... Vợ chồng không phải là hai nữa, nhưng một thịt mà thôi » (Ma-thi-ơ 19: 6). Nếu mỗi người đều biết kính-trọng sự hôn-nhân thì sẽ không còn cảnh chia ly giữa vợ chồng. Sở dĩ họ bằng lòng cắt đứt tình yêu với nhau chỉ vì những chỗ bất đồng ý-kiến, hoặc thiếu sự tìm hiểu nhau để hi-sinh cho nhau, mỗi người đều bình vực ý-kiến hay lập-trường của mình và tự cho mình là phải. Chúng ta nên nhớ lời của thánh Phao-lô khuyên trong thư Ê-phê-sô về nghĩa vợ chồng, tức là chồng phải yêu vợ, còn vợ phải kính chồng. Khi đã « yêu » và đã « kính » nhau rồi thì không có cuộc hôn-nhân nào lại đi đến chỗ đổ vỡ, cũng chẳng có gia-đình nào lại thiếu hạnh-phúc đến nỗi chia lìa.

Là cơ-đốc-nhân, chúng ta nên tìm cách làm cho gia-đình chúng ta là những gia-đình gương-mẫu về sự đầm-ấm yêu-thương để làm vinh-hiến danh Chúa. Muốn vậy, chúng ta nên mời Chúa làm « Chủ » của gia-đình và chúng ta nên theo mẫu-mực trong Kinh-thánh mà kính-trọng sự hôn-nhân.

Thanh-Hà

LINH-HỒN TÔI MONG ƯỚC

« Linh-hồn tôi mong ước đến
đổi hao mòn về hành-lang của
Đức Giê-hê-va ; lòng và thịt tôi
kêu la về Đức Chúa Trời hằng
sống ». (Thi-Thiên : 84 : 2)

*Con cảm thấy linh-hồn con sáng khoái
Là những khi con cầu-đảo thiết tha,
Trút hết điều lo nghĩ và xót-xa
Được Chúa nhận, lòng lâng lâng cảm mến*

*Có lắm lúc canh trường con nhớ đến
Sự thương yêu không bờ bến của Cha,
Con nức lên, dòng lệ cảm chan-hòa,
Jê-sus hỡi, tình thương ! ai có được ?*

*Vì sinh kế, bước đường nhiều xuôi ngược
Cũng lắm khi dừng bước hướng về Cha
Chúa vì con, bao thống khổ trải qua,
Con đau-đớn, lệ rơi hòa cát bụi.*

*Con không thấy kiếp người là ngắn ngủi
Mà triền-miên kết nối chuỗi đau thương
Ngày đêm con mong ước chốn Thiên-
đường*

Nơi đó có tình thương của Từ-Phụ.

nguyennngocdiep
Long-Xuyên

NGUYỆN CẦU

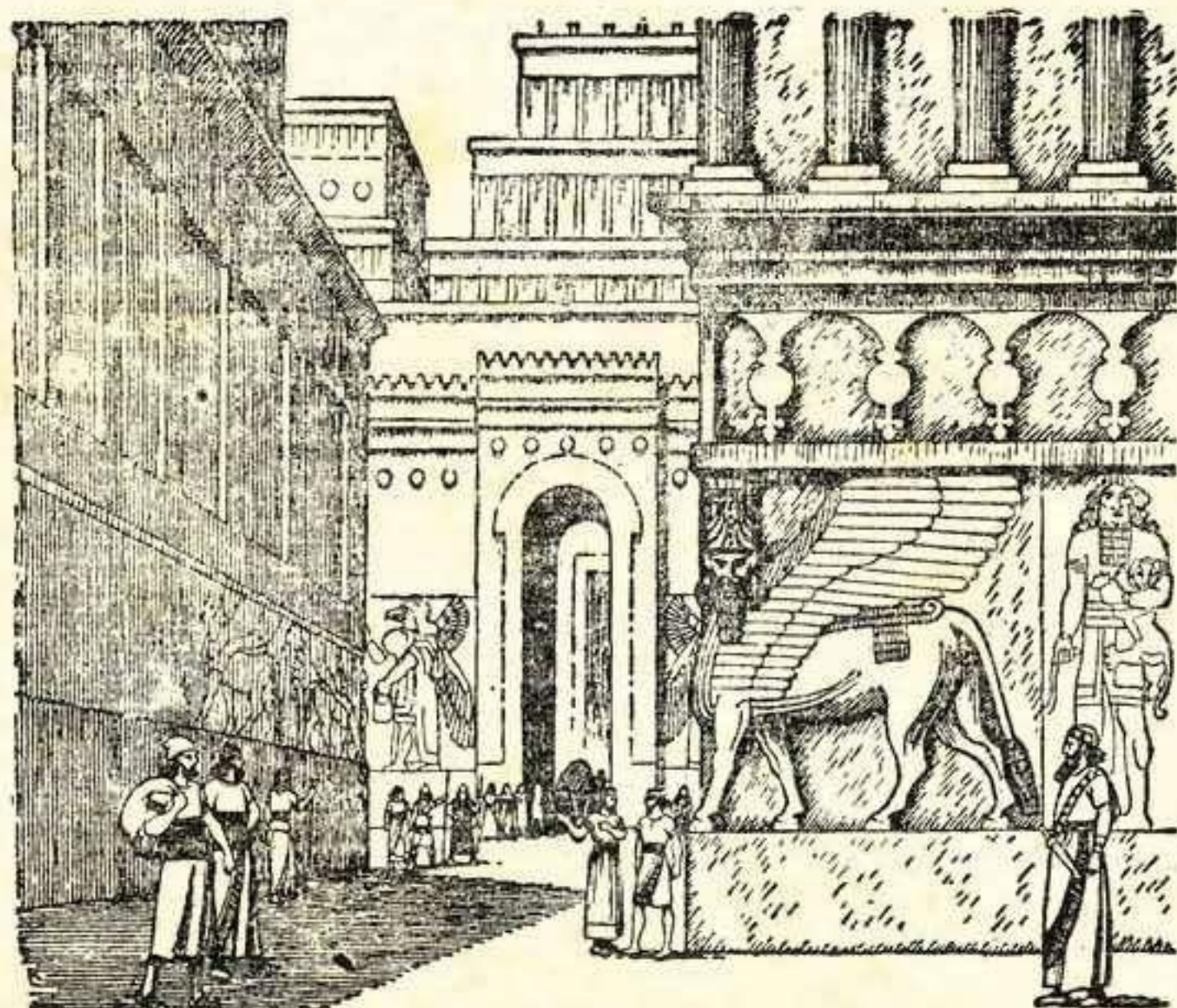
*Con cúi hồn nghe đức tin vời vọi
Lạy Chúa Ngài con tha thiết nguyện cầu
Từ bây giờ và mãi đến ngày sau
Xin Chúa ngự huy hoàng nguồn ân-điễn.*

*Quê hương này từ khai sinh mùm-mĩm
Bốn ngàn năm thành trường những
đoạn đường
Bốn ngàn năm dày dạn nét tang thương
Còn hằn đọng, ôi ! vô-vân nhớ-nhứa.*

*Nhân loại này từ thoát thai do Chúa
Những hình hài tiếp nối trái Ádam
Còn dật dờ nhiều khổ lụy lắm than
Mưa tội lỗi quay cuồng thành bão táp.*

*Kính lạy Chúa. đội lòng thành Ca-lép
Con cầu xin Ngài gọi rửa u-mê
Cho kiếp người mau nhận hức nẻo về
Thân chiên nhỏ thấm nhuần lời răn dỗ*

trantamhoe
Kiến - Phong



Thành phố Ni-ni-ve

SỰ

Kêu gọi

TRUYỀN - GIÁO

VÀ CÂU CHUYỆN GIÔ-NA

(Tiếp theo kỳ trước)

- Mục-sư André Lamorte
Tấn-sĩ Văn-chương
Tấn-sĩ Thần-khoa
- Dịch-giả : Hoàng-Bá

CHÚNG ta học thêm nơi đây bài học về Giô-na tại Ni-ni-ve. Sự hưởng-ứng kỳ-diệu của dân sự mà nhà tiên-tri của chúng ta gặp tại Ni-ni-ve chính ra là kết quả của sự chấp-nhận hoàn toàn ý muốn của Đức Chúa Trời. Giô-na đi đến nơi mà Đức Chúa Trời đã kêu-gọi ông. Đó là một điều-kiện căn-bản và quan-hệ trước nhất : hãy để cho Đức Chúa Trời lựa-chọn địa-điểm cho chúng ta và chúng ta hãy đòi hỏi địa-điểm ấy cho bằng được ! Than ôi ! Có bao nhiêu người ngày hôm nay đang làm việc tại Ta-rê-si (Giô-na 1 : 3), trong một công-trường mà chính mình tự chọn lấy. Cho nên rất dễ hiểu, tại sao những người ấy đã gặp phải trở ngại, và đã nỗ-lực luống công vô-ích.

Bí-quyết của sức mạnh truyền-giáo trong nhà tiên-tri gồm hai đều quan-hệ sau đây : một Thân-vị và một sứ-diệp.

1) Thân-vị của Thánh-Linh : Thân vị của Đức Thánh-Linh không được chép một cách rõ-ràng trong sách Giô-na. Nhưng, dĩ-nhiên chính Thân-vị Thánh-Linh đã làm việc một cách không chối-cãi được. Giô-na lúc ấy rất yếu-đuối, cố-chấp và bất-lực. Ông chỉ lao mình vào chức-vụ một cách miễn-cưỡng, hoàn-toàn không thể kéo dài được. Nhưng Giô-na đã nhận được sức-lực từ trên cao khiến cho nhà tiên-tri, « Giáo-sĩ » trở thành « tiếng của Đức Chúa Trời. » Chúng ta hãy đọc lại lời cầu-khẩn Đức Chúa Trời của Giô-na trong khi ông bị nhốt sống trong bụng cá (Giô 2). Bởi Thánh-Linh, tất cả đều trở nên « khả-năng » : sự hiện thấy về các đám đông sắp bị hư mất, tình thương-yêu các đám đông này, khả-năng để nói với họ và chiến-thắng họ. Đó há không phải là câu chuyện lạ lùng của 12 môn-đồ trong ngày lễ Ngũ-tuần sao ?

Thánh-Linh, sức mạnh của những kẻ đã đắc thắng. Thánh-Linh là sức mạnh của tinh-thần truyền-giáo ! Thánh-Linh là mọi đầu mối của chiến-thắng !

2) Sứ-điệp. Chúng ta tìm thấy sứ-điệp một cách rõ-ràng tóm-tắt trong lời cảnh-cáo trịnh-trọng sau đây : « Còn bốn mươi ngày nữa, Ni-ni-ve sẽ đổ xuống ! » (Giô 3 : 4).

Sứ-điệp của Giô-na nhắc-nhở cho chúng ta nhiệm-vụ căn-bản của Giáo-sĩ : truyền giảng sự công-nghĩa và lòng thương yêu của Đức Chúa Trời. Sự kiên-nhẫn của Đức Chúa Trời một ngày kia sẽ có hạn. Người nào từ-chối ân-điễn của Đức Chúa Trời sẽ bị hư-mất. Đó là tiếng nói của sự công-nghĩa thiên-thượng mà giáo-sĩ phải rao-truyền cách không sợ-hãi. Nhưng tiếng nói ấy vẫn được kèm theo tiếng nói của lòng thương-yêu thiên-thượng : « Còn bốn mươi ngày nữa ». Đó cũng chính là tiếng cầu-nguyện của người giữ vườn xin với chủ mình : « xin để lại năm này nữa, thử xem có kết quả chăng, bằng không, Chúa sẽ đốn ! » (Lu 13 : 9)

Tất cả Tin-lành là ở đó, trong chính lời rao truyền của Giô-na, Tin-lành của sự yêu sách của Đức Chúa Trời, và của ân-điễn mà Ngài đã hứa cho tội-nhân biết ăn-năn và tin-nhận. Tất cả Tin-lành, nghĩa là tinh-túy của sứ-mệnh truyền-giáo hữu-hiệu, của sứ-mệnh đã cứu Ni-ni-ve, của sứ-mệnh mà từ bao thế-kỷ nay, cả hôm nay và cho đến cuối cùng đã cứu-rỗi mọi người và còn cứu-rỗi nữa.

Bốn mươi ngày không thể đổi thành một trăm năm mươi năm cho Ni-ni-ve. Bốn mươi ngày cũng có thể là một vài mươi ngày cho thế-gian ngày nay. Bốn mươi ngày đối với chúng ta hôm nay cũng có thể là HÔM NAY ! Thật là một sứ-điệp quan-trọng thay !

Không phải sự kêu-gọi của Đức Chúa Trời đi truyền giảng Tin-lành chỉ dành riêng cho một hạng người đặc-biệt, mà cho tất cả mọi người nam và nữ được tái sinh và đặt vấn-đề truyền-giáo như một hệ-luận dĩ-nhiên hay thường tình khi họ liên-kết với Jê-sus-Christ (Lu 22 : 32). Điều đòi hỏi ở chúng ta ngày nay là trở nên những tiên-tri sốt-sắng của một « Giô-na lần thứ hai » nghĩa là loại bỏ hết kiêu-ngạo, cố-chấp, v.v .. để mạnh-dạn la lên như Giô-na rằng : « Còn bốn mươi ngày nữa, thành Ni-ni-ve sẽ bị hủy-diệt ! » nghĩa là « khá nhận sự cứu-rỗi để thoát-khỏi dòng-dối cong queo này ! » (Công 2 : 40), « Ngày nay, nếu các người nghe tiếng Ngài, thì chớ cứng lòng » (Hê 3 : 7-8). Vì « thì giờ đã gần rồi » (Khải 1 : 3 ; 22 : 10). « Ta đến mau chóng », Chúa phán vậy. (Khải 22 : 20).

Nguyên xin Đức Chúa Trời dấy lên giữa thế-hệ chúng ta nhiều Giáo-sĩ như vậy !

HOÀNG-BÁ lược dịch bài
« *La vocation Missionnaire et l'exemple de Jonas* »

THƠ LA - MÃ

Giáo-phụ Chrysostome đọc thơ La-mã mỗi tuần. Nhà cải-chánh Mélanchton chép lại trọn cả thơ hai lượt để hiểu được rõ-ràng hơn. Lành-tự Luther gọi nó là Tin-lành hoàn-toàn, là quyền sách chánh-yếu của Tân-ước.

Coleridge nhìn nhận nó là quyền sách sâu-nhiệm nhất thế-giới.

Frédéric Godet gọi nó là đèn thờ của đức tin Cơ-đốc-giáo.

Bác-sĩ W. H. Griffith Thomas xác-nhận rằng sự nghiên-cứu cần-thận sách ấy là một công-tác thần-khoa giáo-dục.

Chúng ta cần học thơ La-mã rất nhiều để được vững-vàng trong giáo-lý Ân-điễn.

Trích báo Le Bon Combat.

WILLIAM CAREY

(1761 – 1834)



● nguyên-tác của
L. H. Dalton
Bạch-Cúc dịch

William Carey, với tinh-thần thám-hiềm sớm nầy-nở từ khi còn bé, với sự cảm-xúc về ơn cứu-chuộc của Chúa Jê-sus-Christ, đã từ địa-vị một thanh-niên học nghề vá giày, được sự kêu-gọi của Chúa, vừa vá giày vừa dạy học, vừa làm Mục-sư.

Nhơn đọc chuyện du-lịch của thuyền-trưởng Cook, ông được cảm-động dâng mình truyền-giáo cho ngoại-quốc. Ông đã đến Ấn-độ truyền-bá đạo Chúa và trở nên một bậc truyền-giáo trứ-danh.

Dưới đây là tiểu-sử của **William Carey**, do Bạch-Cúc dịch theo nguyên-tác của L. H. Dalton. Xin mời các bạn đọc theo dõi câu-chuyện và chân-thành tri-ân sự cộng-tác quý-báu của dịch-giả. Bồn-báo đang đón chờ các tiểu-sử khác nữa.

L. T. S.

— « Columbus chết rồi ».

— « Đâu có, nó chỉ vỡ đầu thôi mà »

— « Lúc nào nó cũng nói là nó sẽ trèo lên cây đó »

— « Nó bắt tổ chim trên ngọn cây »

— « Nó chưa bắt được đâu, mới gần đến thì nó ngã ».

Trẻ con trường làng Paulerspury đều cùng nhau bàn tán xôn-xao về chuyện đó. Chúng nó thường gọi Will Carey là « Columbus », bởi vì cậu ta lúc nào cũng kể cho chúng nghe về chuyện người anh hùng mà cậu thích nhất, ngoài ra cũng vì cậu ấy thường một mình đi tìm-tòi, thám-hiểm.

Một cậu lớn tuổi trông có vẻ dữ tợn lên tiếng « Nó sẽ tránh khỏi những việc bậy-bà khác, dầu sao chuyện vừa qua cũng dạy cho nó một bài học ».

Nếu Will không vỡ đầu thì cũng bị chạm mạnh lắm. Vì thế cậu bé « Columbus » tí hon phải nằm ở nhà một mình, thân-thể bầm tím thương-tích và đau-nhức, mới đầu cậu còn nằm trong giường, sau lân-la đến góc lò-sưởi và cuối cùng... Làm sao có thể kìm chân chàng thiếu-niên Columbus mãi được. Bà mẹ thì bận-bịu suốt ngày với 4 người con nữa nên chẳng có thì giờ để trông chừng thời kỳ dưỡng bệnh của cậu được. Lúc bà mẹ không thấy cậu con ở góc lò-sưởi, tưởng cậu bé lết ra cho

ngoài nắng. Nhưng một lát sau cậu bé trở về thở hổn-hển, nét mặt tươi cười với cái tổ chim trên tay.

— « Này Will, con đã nói là không trèo lên cây đó nữa cơ mà ».

— « Con không cưỡng lại được mẹ ạ ».

Khi nào Carey bắt đầu một cuộc thám-hiểm thì cậu bé theo cho đến cùng và lúc nào cũng thật là gan dạ. Cậu bé thường ao-ước được sanh ra ở Tây-Ban-Nha cùng thời với Christopher Columbus, người anh hùng cậu thích nhất, hơn là sanh ở nước Anh năm 1761. Cậu không biết vẫn còn có những biến-cổ kỳ-diệu xảy ra trên thế-giới. Thời đó không có vô-tuyến-điện, cũng chẳng có báo chí hằng ngày nên người dân quê biết rất ít, ngay cả những biến-cổ xảy ra trên nước Anh của họ, họ cũng chẳng hay.

Cha của Will Carey là một thầy giáo kiêm cả chức thư-ký Hội-thánh tại làng Paulerspury. Will hát trong ban hát của nhà thờ và học mọi điều cha cậu dạy trong trường. Cậu rất thích đọc sách, nhưng lại không thích các loại sách về tôn-giáo, vì cậu thấy nó buồn chết được. Nhưng có một quyển cậu thích là quyển Thiên-lộ lịch-trình chép về những chuyến du-lịch mạo-hiểm và rất là thích-thú nếu bỏ đi những đoạn viết để cảnh-tĩnh tội-nhơn.

Cậu là một học trò tốt nhưng không hẳn là một đứa trẻ tốt, mặc dầu đối với súc-vật và các trẻ con bé hơn thì cậu rất tử-tế và các em cậu ở nhà rất thích yêu cậu. Khi cậu thôi học vào năm 12 tuổi, cậu ao-ước được đi du-lịch vòng quanh thế-giới để quan-sát, nhưng một cậu bé quê phải lo kiếm ăn nuôi thân và giúp đỡ gia-đình như cậu thì làm sao có được may-mắn ấy.

« Tôi có thể làm người giữ vườn không nhỉ? » cậu bỗng nảy ra ý ấy. Ít nhất, đó cũng là một cuộc sống ngoài trời. Hiếm có một loại cây nào mà cậu không biết, cậu thích làm việc ngoài đất, ngay cả công việc đào đất rất khổ-cực.

Thế là cậu trở thành một chú bé giữ vườn. Nhưng tinh-thần của cậu bé mạnh-mẽ hơn thân-thể cậu, cậu cứ đau ốm hoài. Sau cùng, cha cậu nói « Thôi không được, con nên làm những việc trong nhà hơn, ba sẽ cho con đi học việc với bác thợ giày ».

Vào thời đó, cha mẹ đặt đâu phải ngồi đấy cho nên Will chẳng biết gì hơn là cúi đầu vâng lời. Lúc đó cậu 14 tuổi, thời gian học việc kéo dài 7 năm. Cái tên Columbus mà các bạn trong trường gán cho cậu, giờ đây chỉ còn là một lời chế-nhạo. Đối với một cậu bé vá giày quê mùa, đời sống làm gì còn có thể gọi là sưu-cầu mạo-hiểm nữa?...

Một buổi chiều trước ngày lễ Giáng-sinh. Lần đầu tiên Will Carey dự một lễ Giáng-sinh xa gia-đình. Người thầy dạy việc Carey sống ở làng Piddington đã sai cậu tới làng Northampton cách đó một khoảng khá xa để mua ít đồ dùng cho ngày Giáng-sinh. Mặc dù trời giá lạnh, Will Carey cứ khoan thai đi. Cậu không phải về vội-và. Hai tay cậu ôm đầy những gói đồ, nhưng đồng tiền gian lận trong túi cậu có vẻ nặng hơn những thứ đó.

Ông Hall người bán hàng sắt, thật đã đùa một cách tai-nghịch, khi giả vờ như không hay biết số tiền cậu chận bớt khi trả tiền hàng, ông nghĩ là cho cậu đồng tiền ấy để làm quà Giáng-sinh. Thế nhưng... nó có thể dùng ích lợi được. Ông chủ của cậu sẽ giận dữ lắm nếu ông ta tính hàng mua thấy thiếu một đồng Shilling, nhưng nếu ông ta nhận đồng tiền đó là tiền mua hàng thối lại thì không sao. Lão già hay gắt-gỏng và đạo-đức giả ấy đáng bị lừa lắm.

Giòng tư-tưởng của Will trở về mấy tháng trước đây. Ông thầy của cậu được người ta coi như là một tín-đồ rất tốt. Ông ta có một kệ sách đầy những sách về tôn-giáo. Quyển « nếp sống thánh-khiết và sự chết thánh-khiết » là một trong những sách ấy. Nếu ông Nichools là một tấm gương của nếp sống thánh-khiết thì Will cũng có đủ những đức-tính ấy. Lúc sau này cậu đọc và suy-nghĩ về tôn-giáo nhiều hơn. Dù vậy, không phải vì cậu chịu ảnh-hưởng của ông thầy của cậu đâu, nhưng lại nhờ nơi John Warr, người bạn học việc chung với cậu. John không biết biện-luận, tuy vậy cậu ta có một cái gì là lạ...

Lúc Will một nhọc bước qua cánh đồng, vai xuôi xuống, trán cau lại, cậu ta ước gì mình là một tín-đồ tốt như John. Có nhiều điều trong đời cậu mà cậu không để ý nghĩ đến, cậu sẽ bỏ tất cả nếu Đức Chúa Trời giúp đỡ cậu và giải thoát cậu ra khỏi mối lo nghĩ về đồng bạc gian lận này. Cậu không có một xu dính túi, ông thầy của cậu sẽ không bao giờ tha thứ cho cậu vì tội ăn chặn tiền mua hàng. Cậu bối-rối lắm, thì-thầm cầu-nguyện rằng: ... Ôi lạy Chúa, xin hãy cho con được bình-an trong lúc này. Suốt đời con, con sẽ không bao giờ nói dối nữa!

Will Carey không khi nào quên những bước đi buồn-bã và những lời cầu-nguyện lộn-xộn đó. Nhưng, như sau này ông đã viết « một Đức Chúa Trời nhân-từ đã không cho tôi được an-tĩnh »

Ông thầy của cậu đã nghi-ngờ về đồng bạc, ông ta dò hỏi và tìm ra đầu đuôi câu chuyện. Ông ta nhìn chòng-chọc vào mặt cậu bé — cậu sẽ bị đuổi không cho học việc nữa, sẽ bị thiên-hạ ghét bỏ, bị tù tội nếu không phải treo cổ. « Tội móc túi lấy 12 hào và 1 xu » hồi đó là phải chịu tử-hình. Chắc Nicholls tức lắm, nhưng bác ta

không muốn mất đứa bé học nghề có lợi ích cho bác, bác có một cặp mắt tinh khôn và đoán biết rằng những sự việc như thế sẽ không xảy ra nữa. Dầu sao lẽ Giáng-sinh của Will năm ấy thật buồn-tẻ. Cậu xấu hổ quá, cậu thấy mình như một tên ăn trộm bị bắt quả tang và mọi người đều biết.

« Một tên tội đáng thương ». Cậu thường lặp đi lặp lại những chữ đó, cậu biết trong lòng mình không có chi tốt cả, cậu chỉ là một tội-nhân và có người nào đó đã nói « Đức Chúa Jê-sus-Christ đến thế-gian để cứu vớt kẻ có tội ». Có một hồi cậu bé xấu hổ quá đến nỗi cậu không dám đi tới những nơi công-cộng, nhất là đi đến nhà thờ — Người bạn cùng học việc với cậu đã rủ cậu « anh hãy đến buổi nhóm với tôi đi, tôi chắc anh sẽ thấy dễ chịu » Will nhận lời và đi nhóm với một tinh-thần mới. Khi trước, lúc còn bé, cậu đi nhà thờ và hát chung với ban hát, rồi sau lúc hát xong, cậu lại kể những chuyện bần-thiểu, nói dối, chửi thề. Giờ đây, dưới mái nhà nhỏ bé của phòng họp mà đã có một lần cậu khinh chê, trong tâm trí cậu nảy ra « một ước muốn theo Đấng Christ », cậu không biết theo cách nào và ở đâu — có thể là ở bất cứ nơi nào, tới xa mấy cũng được.

Cậu còn trẻ quá, có lẽ còn lúng-túng, cũng như những người chung quanh, cậu nói một thứ tiếng hơi quê mùa, nhưng cậu rất có thiện-chí. Cậu còn có nhiều điều phải học hỏi, nhưng điều này quá rõ-ràng và còn rõ-ràng mãi đến cuối cùng của cuộc đời cậu: cậu chỉ là một tội-nhân và cậu đã tìm được Cứu-Chúa. Cậu muốn chia-xẻ những gì mà cậu đã tìm được và nhận được cho những người khác, cho tất cả mọi người trên thế giới...

Kỳ tới: Mười năm sau.

QUYỀN CHÚA CHỮA BỆNH

* *Tại mục này, bản báo đón nhận tất cả những lời làm chứng về ơn phước Chúa. Bài cần viết ngắn, có chữ ký của Chủ-tọa Hội-thánh.*

L. T. S.

Tôi tên Trần-đình-Lê, thuộc viên Hội-thánh Tin-lành Việt-Nam Chi Hội Đà-nẵng, xin làm chứng những ơn phước mà Chúa đã ban cho gia-đình tôi và cho riêng cá-nhân tôi qua sự học lời Chúa.

Được sinh trưởng trong một gia-đình tin kính Chúa qua sự dắt dẫn của cha mẹ tôi, nhờ đó tôi đã biết tìm kiếm Chúa từ lúc còn thơ ấu bởi sự học lời Chúa trong các buổi học Trường Chúa Nhật.

Lúc nhỏ, tôi đã sốt sắng học lời Chúa, bởi đó nên Chúa đã ban phước cho cá-nhân tôi rất nhiều. Càng học bao nhiêu thì sự hiểu biết Chúa càng rộng lớn cho tôi bấy nhiêu. Có một lúc vì sự biếng nhác của thể xác, ham mê những sự vui chơi của đời hơn là ham mến lời Chúa, thì những sự đau ốm, buồn bã cùng những sự không may mắn xảy đến cho tôi, làm cho tôi mắc bệnh đau tim, cứ mỗi tháng phải tiêm thuốc một lần, tháng nào không tiêm thì bệnh phát lên làm cho tôi đau và mệt không thể làm được việc gì nữa. Trong lúc đau yếu nằm trên giường bệnh, Chúa có nhắc cho tôi biết một điều mà Chúa muốn tôi làm ấy là phải dâng những thì giờ rảnh rỗi của tôi để đi làm chứng danh Chúa và cộng tác giúp đỡ cho công việc Ngài mỗi khi có cần đến tôi. Suy nghĩ điều này, nên tôi đã cầu-nguyện và hứa sẽ vâng theo ý Ngài đã dạy. Tôi bèn xưng phong và sốt sắng cộng tác với các giáo viên của Trường Chúa nhật. Từ khi

tôi hy-sinh những thì giờ quý-báu để làm công việc Chúa đến nay, tôi nhận thấy Chúa đã ban ơn phước cho tôi rất nhiều, bằng cách Ngài đã chữa bệnh đau tim của tôi được lành và hiện nay tôi không còn phải chích thuốc mỗi tháng như trước nữa.

Tôi làm chứng điều này không phải để khoe mình, nhưng để ngợi khen Chúa là Đấng thương-yêu đã chữa bệnh cho tôi cũng như Ngài đã cứu tôi thoát chết bởi trận đau thứ nhì mà tôi phải nằm trên giường trải qua 15 ngày không ăn được gì cả chỉ uống một vài muỗng nước cháo loãng. Cũng như Ngài đã cứu chữa con gái chúng tôi được lành bệnh khi mà các thầy thuốc đều chạy không thể chữa được, thì Chúa là Đấng từ kẻ chết sống lại đã chữa cho con tôi được lành. Theo như Chúa đã phán ở Giê-rê-mi 33 : 3, « Hãy kêu-cầu ta, ta sẽ trả lời cho, ta sẽ tỏ cho người biết... những việc lớn và khó là những việc người chưa từng biết ».

Trên đây là những lời làm chứng đơn-sơ và thành thật của tôi để cùng quý ông bà anh chị em con cái Chúa ngợi khen ơn yêu-thương rộng lớn của Ngài. Vì nếu chúng ta biết nhờ cậy Chúa cách hết lòng thì Ngài không nỡ bỏ quên chúng ta.

Trần-đình-Lê, Đà-nẵng.

ĐÍNH CHÁNH

Tại trang 28, số báo 324, bài CHÚNG TÔI ĐÃ CHẾT, trong 2 dòng cuối cùng, xin sửa lại : « **Chúng tôi** đã chết trước khi chúng tôi đến đây » chớ không phải **Chúa tôi**...

Xin cáo lỗi quý vị độc-giả.

Tòa-án Phi-lát đã xử Chúa Jêsus thế nào thì tại Tòa Công-luận Do-Thái, chúng ta lại thấy tái diễn y như thế...

MỘT PHIÊN XỬ[?]



của Tòa Công-Luận Do-Thái

SÁCH Công vụ các Sứ đồ đoạn 3 và 4 trong Kinh-thánh Tân-Uớc thuật lại một phiên xử của tòa công luận người Do-thái xưa. Phiên tòa này xử 3 người: một người què từ lúc mới sanh ra được chữa lành và hai người nữa vì đã rao truyền danh của một người đã chết vì bị đóng đinh trên thập-tự-giá và đã bị chôn, sau 3 ngày người ấy từ kẻ chết sống lại và thăng-thiên. Người ấy là Jêsus-Christ. Nhờ danh của Jêsus-Christ mà người què này được chữa lành, bước, đi, nhảy, chạy tự-như.

Nguyên lai câu chuyện xảy ra như sau: Hai sứ đồ của Chúa Jêsus tên Phierơ và Giăng ở tại thành Jêrusalem, mỗi ngày đều lên đền thờ để cầu nguyện. Tại cửa đền thờ, mỗi ngày người ta đều đặt người què từ thuở mới sanh ra ngồi ở đó để xin của bố thí. Khi thấy Phierơ và Giăng, người què bèn nhìn chăm chăm hai người

tưởng sẽ được chút gì. Nhưng Phierơ nói với người què rằng: Ta chẳng có vàng bạc chi hết, song điều ta có thì ta cho người: nhơn danh Đức Chúa Jêsus-Christ ở Na-xa-rét, hãy bước đi. Phierơ bèn nắm lấy tay hữu người đỡ dậy. Tức thì bàn chơn và mắt cá người trở nên cứng vững, người bèn nhảy, đứng lên và bước đi cùng hai người vào đền thờ, vừa đi vừa nhảy, vừa ngợi khen Đức Chúa Trời. Bấy giờ dân chúng lấy làm lạ, chạy đến cùng các người đó. Phierơ bèn nói cùng dân chúng rằng: Sao các người lấy làm lạ về việc vừa xảy đến? Sao các người ngó sửng chúng ta, dường như chúng ta đã nhờ quyền phép hay là nhơn đức riêng của mình mà khiến người này đi được vậy? Đức Chúa Trời đã làm vinh hiển Đức Chúa Jêsus là Đấng mà các người đã bắt nộp. Các người đã giết Chúa sự sống

mà Đức Chúa Trời đã khiến từ kẻ chết sống lại, và chúng ta là những người làm chứng về điều đó. Ấy là bởi đức tin trong danh Ngài là danh khiến cho người mà các ông thấy và biết đây được mạnh. Thật vậy đức tin từ Ngài đã ban cho người sức mạnh trọn vẹn trước mặt hết thảy các người. Vậy các người hãy ăn năn quay lại, để tội lỗi các người được xóa đi. Phierơ và Giăng đang nói với dân chúng thì các thầy tế lễ, quan giám điện và người Sa-đu-sê thoát đến phiên tức vì hai người dạy dân chúng, hơn danh Jêsus mà rao giảng sự từ kẻ chết sống lại, họ bèn hạ tay bắt hai người mà giam vào ngục cho đến sáng. Sáng ngày sau, các quan, các trưởng lão và các văn sĩ nhóm họp tại Jérusalem cùng thầy tế lễ thượng phẩm và thân tộc của thầy cũng đều ở đó đặt tra hỏi Phierơ và Giăng. Và đây là phiên tòa gọi là tòa công luận của người Do-thái họp lại để xử người mà họ cho là có tội.

Bây giờ ta tìm xem cho biết nguyên cáo ở trước tòa công luận này là ai. Thật không ai lạ, nguyên cáo lại là những người có quyền phân xử, tức là thầy tế lễ, quan giám điện, thầy cả thượng phẩm, người Sa-đu-sê. Người sau này là thuộc viên của một đảng phái có thế lực nhứt nhì trong xã hội người Do-thái lúc bấy giờ. Bên bị cáo là Phierơ và Giăng, tức là hai sứ đồ của Chúa Jêsus và một người tàn tật từ lúc sanh ra nay được chữa lành. Đây, ta nghe tòa công luận hỏi : « Các người bởi quyền năng nào hay hơn danh nào mà làm điều này ? »

Phierơ đáp : Thừa các quan của dân và các trưởng lão, nếu ngày nay chúng tôi bị xét hỏi vì việc lành đã làm cho một người tàn tật và bởi cách nào mà người đó được

lành thì hết thảy các ông và cả dân chúng đều khá biết, ấy là hơn danh Jêsus-Christ người Na-xa-rét mà các ông đã đóng đinh trên thập-tự-giá và Đức Chúa Trời đã khiến từ kẻ chết sống lại, nhờ Đấng ấy mà người này được lành mạnh đương đứng trước mặt các ông đây. Jêsus này là hòn đá bị các ông là thợ xây nhà loại ra đã trở nên là hòn đá góc nhà. Chẳng có sự cứu rỗi trong Đấng nào khác vì dưới trời chẳng có danh nào khác ban cho loài người để chúng ta cần phải nhờ đó mà được cứu.

Nghe bấy nhiêu điều đó, tòa công luận thấy sự dạn dĩ của 2 sứ đồ lại vốn biết rằng họ là những người vô học, bất tri thì đều lấy làm lạ. Tòa công luận cũng nhận rõ hai người đã từng ở với Jêsus. Song vì có người què được chữa lành ở bên hai Sứ đồ là một bằng cứ cụ thể về danh của Jêsus và quyền phép cập theo danh đó, Tòa công luận không một lời nào đối trả được. Người què này hôm qua là một người vô dụng, người ăn mày sâu khổ. Ngày hôm nay người ấy đi được, nhảy được và ngợi khen Đức Chúa Trời cách vui mừng. Người này được vậy là nhờ danh Jêsus-Christ bị đóng đinh trên thập-tự-giá mà Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại làm Cứu-Chúa duy nhứt của hơn loại. Không biết phải nói sao, tòa công luận bèn truyền cho hai người ra khỏi đó. Sau khi mật nghị với nhau xong tòa đòi 2 người vào giam dọa, cấm tiệt, chẳng cho hơn danh Jêsus mà nói hay là dạy. Nhưng Phierơ và Giăng đáp rằng : chính các ông hãy suy xét trước mặt Đức Chúa Trời có nên vâng lời các ông hơn là vâng lời Đức Chúa Trời chẳng và về phần chúng tôi, không có thể chẳng nói vì về những điều mình đã thấy và nghe. Vậy tòa

lại ngâm dọ hai người nữa rồi thả đi. Hai sứ-dồ ra đi cứ tiếp tục giảng danh của Jêsus cách dạn dĩ.

Đó là một phiên tòa trong muôn vàn phiên tòa khác đã xử như thế các chứng nhân của Tin-lành là những người rao truyền danh Jêsus là Đấng từ kẻ chết sống lại và Ngài là Cứu-Chúa duy nhất của nhơn loại. Thế gian và các thứ tòa án của loài người xưa nay đã từng làm như thế và hơn nữa là làm cho tuận đạo.

Dẫu vậy, Jêsus là « Hòn đá, » Hòn đá mà vô luận kiến trúc chính trị, xã-hội, giáo dục hay tôn giáo nào trong đời thảy đều cần phải có để làm nền móng vững chắc lại bị những tay xây dựng các công cuộc nói trên loại trừ thì Đức Chúa Trời đã làm cho « Đá » đó trở nên Viên đá góc nhà, là viên đá then chốt cho mọi công cuộc kiến trúc của xã hội loài người. Vô luận thứ kiến trúc nào của quốc gia hay cá nhơn thiếu « Viên Đá » ấy, — Jêsus-Christ, — thì cơ sở không bao giờ được ổn cố, vinh viễn, trường tồn.

Hiện nay trên mặt đất này có vô số người đã tin cậy đá ấy — Jêsus-Christ — cuộc đời của họ được an toàn. Họ không chỉ được chữa lành những thứ tật bệnh của xác thịt nhưng tật bệnh của linh hồn cũng được tiêu trừ. Quý vị đang đọc các giòng chữ này tôi xin mạng phép nói thẳng với quý vị một vài điều đề quý vị khỏi phải ngã lòng nếu quý vị là người đang bị tật bệnh vầy xéo thân thể mình. Tôi không biết ý chỉ của Đức Chúa Trời đối với thân thể của quý vị ra sao. Nhưng tôi biết chắc chắn rằng không có điều gì Đức Chúa Jêsus không làm được. Nhưng mục đích đầu tiên của Ngài đối với quý vị là chính linh hồn của quý vị. Bởi một phép lạ lớn

lao Ngài muốn cứu linh hồn quý vị để ban cho nó một năng lực mà nó không bao giờ có. Tôi đồng thanh với sứ-dồ Phierơ và Giăng mà thưa với quý vị rằng: Hãy hối cải và tiếp nhận, chỉ tiếp nhận với tấm lòng chân thành và tin quyết như người què tiếp nhận với tấm lòng chân thành và tin quyết, như người què tiếp nhận và tin lời Phierơ bảo mình, sự cứu chuộc mà Chúa Jêsus đã làm xong cho quý vị trên thập tự-giá.

Quý vị hãy chăm chú nghe lời kêu gọi của tin lành. Hãy nhìn xem trên con đường của thời gian mà quý vị đang dong rui. Trên con đường đó có một bản yết thị lớn. Trên bản đó đề hai chữ « Nguy hiểm » to tướng. Không còn bao lâu nữa quý vị sẽ chẳng còn có thể tin được danh của Chúa Jêsus. Phép lạ về đức tin không còn tỏ ra cho những người không tin kính và Chúa Jêsus sẽ từ trời trở lại không phải để hèn như Ngài đã giảng sanh trong chuồng súc vật khi xưa tại thành Bêtlêhem nước Do-thái mà là trong sự vinh hiển của một Vua trên muôn vua, Chúa trên muôn Chúa, và Ngài sẽ như vàng đá vĩ đại rơi xuống nghiền nát tất cả mọi sự bất công bất nghĩa, vô tín, dị đoan cùng mọi sự gian ác.

Dù rằng trong khắp mọi nơi trên thế giới, trải qua gần 20 thế kỷ, có biết bao nhiêu phiên tòa đã họp lại như trên, để cấm chỉ Tin-lành không được rao giảng ra, ngăn trở các chứng giả của Jêsus không được rao truyền danh Ngài do sự hiểu lầm hay ganh tỵ thì những người thuộc về Jêsus vẫn mạnh-dạn nói lên rằng chúng tôi không thể vâng lời loài người hơn là vâng lời Đức Chúa Trời.

(Xin xem tiếp trang 32)



BÉ ÂN ĐƯỢC CỨU

Bé Ân ghi nhớ lời của ba nó, nên sau đó thừa cơ-hội cô y-tá đến thăm chừng sức khoẻ của nó, nó bèn nắm lấy tay của cô tỏ mấy lời cảm ơn cô rất thành-thật và cảm-động.

Cô y-tá ngăn nó lại và nói :

— Nhưng không phải chỉ có máu của chị đã chảy ra để cứu em đâu !

— Sao vậy ? Còn có người nào khác, ngoài ra chị, cũng cho em máu để cứu em nữa sao ? Đâu có ai nói cho em về điều ấy !

— Phải, có một người. Một người có thứ huyết quý-báu hơn của chị vô cùng đã cho em huyết ấy để cứu em khỏi hình-phạt đời-đời vì những tội-lỗi mà em có thể phạm.

Đó là Đức Chúa Jêsus-Christ, Con của Đức Chúa Trời. Ngài đã từ bỏ ngôi vinh-hiền của Ngài trên thiên-đàng để chịu chết thế tội cho em và cho chị.

— Em tưởng em không thể trả tiền bạc gì cho Đức Chúa Jêsus về mọi việc Ngài đã làm cho em nhưng em muốn cảm ơn Ngài.

— Phương-pháp tốt nhất để cảm ơn Ngài là tiếp-nhận sự ban cho đẹp-đẽ của huyết báu Ngài và làm theo mọi điều Ngài dạy trong Kinh-thánh.

— Nhanh lên, phải đem bé Ân vào bệnh viện ngay đi ! bác-sĩ truyền lệnh như thế. — Cần phải sang máu của một người thật mạnh-khoẻ cho nó và sớm chừng nào tốt chừng ấy.

Ba của bé Ân không có loại máu thích-hợp cho nó và mẹ của nó cũng thế. Người ta nhờ một người bạn của nó, nhưng bạn của nó không cho.

Cha mẹ của bé Ân bối-rối quá, không biết cậy nhờ nơi ai. Sức-lực của bé Ân cạn dần mỗi giờ. Cô y-tá sẵn sóc cho bé Ân biết cô có cùng một loại máu với nó, có thể cứu nó sống, mặc dù cô phải mệt mỏi và nghỉ việc một vài ngày. Cô nhứt-định làm theo ý-nghĩ, hiến máu sang cho bé Ân, chỉ cho không chớ không đòi tiền bạc gì cả.

Vài ngày sau, sức khoẻ của bé Ân được phục-hồi. Ba của nó thuật lại cho nó nghe thế nào cô y-tá đã sang máu cho nó để cứu mạng sống nó. Ông cũng nói rằng đối với ơn lớn ấy cảm ơn cô y-tá bao nhiêu cũng không vừa mà bòn-phận của nó là phải làm sao để cho cô cứ được vui lòng.

Cô y-tá đồng-dục nhưng êm-ái nói tiếp:

— Kinh-thánh có chép rằng: « Hãy tin Đức Chúa Jêsus-Christ thì người sẽ được cứu-rỗi »...

Bé Ân suy-nghĩ và quyết-định tin nhận Đức Chúa Jêsus - Christ làm Cứu - Chúa ngay hôm ấy. Nó cầu-nguyện cảm ơn Ngài và từ đó nó thành một tín-đồ sốt-sắng.

Viết theo tài liệu nhà Grande Joie Beatenberg (Berne) Thụy-sĩ.
QUỲNH - NGÀ.

GIẢI-ĐÁP CÂU ĐỐ V.C.X.

(Đăng trong T. K. B. số 321),

1. Sông nào bởi gió cháy của Đức Giê-hô-va đánh mà chia ra làm bảy suối và khiến người ta có thể đi qua không ướt dép?

Đáp: Sông cái (Ê-sai 11: 15).

2. Các con trai xứ nào quý-báu như vàng ròng?

Đáp: Các con trai của Si-ôn (Ca-thương 4: 2 a).

3. Ai khi qua đời được 120 tuổi nhưng mắt không lòa, sức không giảm?

Đáp: Môi-se (Phục 34: 7).

4. Vua nào bắt thái-tử, dâng làm của lễ thiêu tại trên vách thành?

Đáp: Vua Mô-áp (II Vua 3: 27).

5. Ở đâu chép về suối xử-đoán?

Đáp: Sáng-thể Ký 14: 7.

Hộp thơ V. C. X.

— Ô chữ hơi khó sao? Các em tìm-kiếm vài lần sẽ quen. Em nào có trò chơi gì, xin góp phần vào cho vui. Rất cần những tranh đồ, hí-họa, trò chơi thủ-công v. v... Mau lên, các tay thợ khéo trong vườn chúng ta đâu nào?

Từ nay trong vườn ta, sẽ bớt bài đố

Kinh-thánh. Các em nên tham-gia mục đố Kinh-thánh chung.

Nhơn tiện, xin cảm ơn em Lê-thị-Hồng-An đã cho các câu đố trên. Xin cứ gửi thêm về.

Giải đáp ô chữ kỳ trước

	1	2	3	4	5	6	7	8
1	R	E	B	E	C	A		R
2	A	N	N	E		G		A
3	C					A		H
4	H	Ê	R	Ô	Đ	I	A	A
5	Ê	///	R	U	T	Ơ		P
6	N	A	Ô	M	I	N		
7			Đ	L	Ô	I	T	
8			Ơ	M	A	T	H	Ê

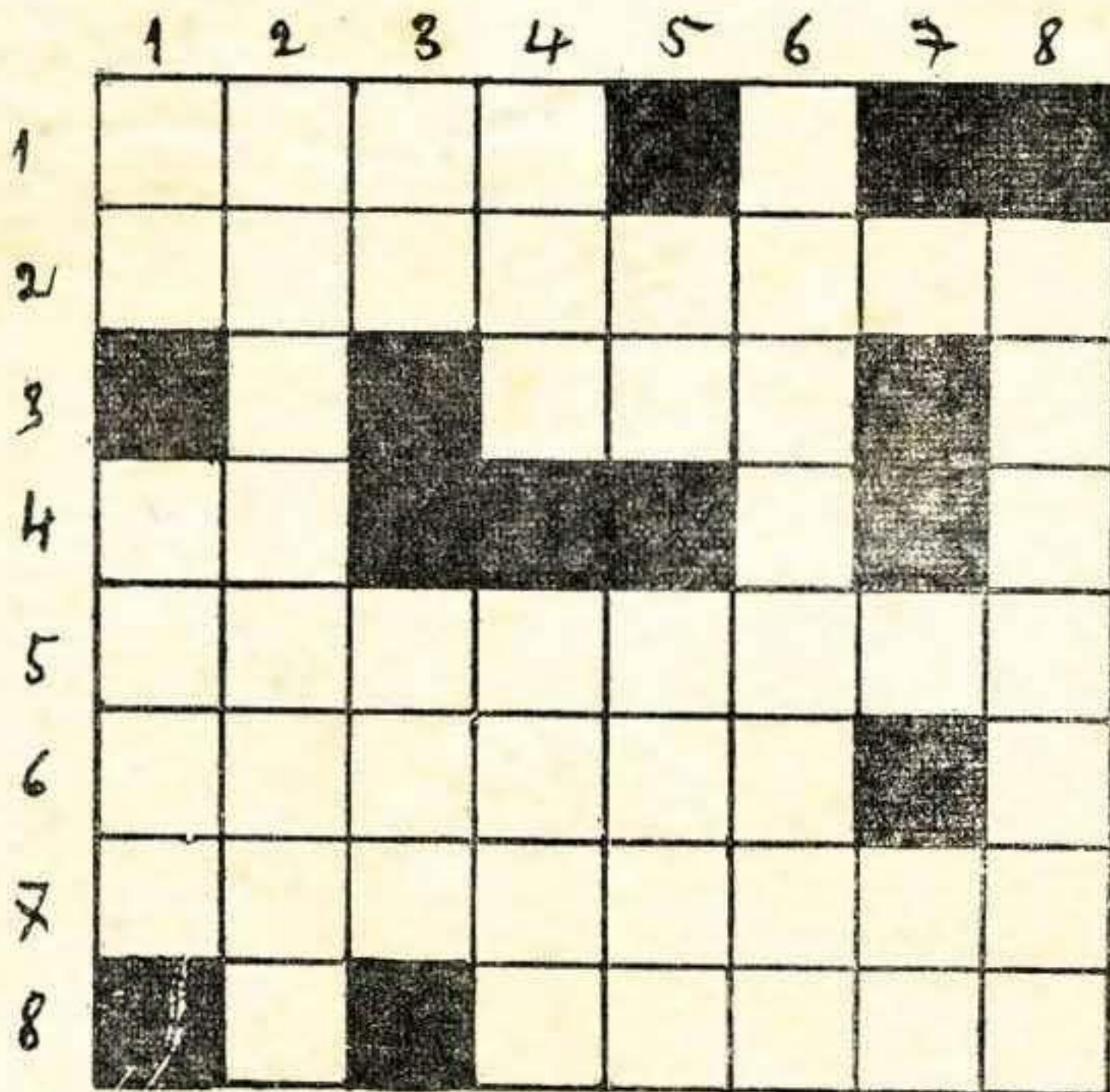
LỜI NÓI

(Tiếp theo trang 11)

nhưng miệng kẻ ngu-muội chỉ buông điều điên cuồng: Lưỡi hiền-lành giống như một cây sự sống song lưỡi gian tà làm cho hư-nát tâm thần (Châm 15: 1, 2, 4). Ông Gia-cơ đã nhấn-mạnh về cái lưỡi « Bởi cái lưỡi chúng ta khen-ngợi Chúa, Cha chúng ta, và cũng bởi nó chúng ta rửa sả loài người, là loài tạo theo hình ảnh Đức Chúa Trời. Đồng một lỗ miệng mà ra cả sự ngợi khen và rửa sả. Hỡi anh em không nên như vậy!» (Gia 3: 9; 10). Tôi thiết-tha mong đợi được thấy trong vòng chúng ta, ai nấy đều có cái lưỡi bằng lửa hiện ra, khởi sự nói các thứ tiếng khác, theo như Đức Thánh-Linh cho mình nói như thuở-xưa, trong lễ Ngũ-Tuần đầu nhất vậy.

— Lạc Giao —

Ô CHỮ KỲ NÀY



NGANG :

- 1.— Vị tiên-tri thừa cùng Chúa : « Có tôi đây, xin hãy sai tôi. » Đầu ga.
- 2.— Vị tiên-tri nuốt quyền sách.
- 3.— Chữ thứ nhứt. Vị tiên-tri con trai của Bê-ê-ri. Reo mừng.
- 4.— Gà thịt đen. Vời a là ra. Hát.

5.— Nhỏ hơn anh. Hát. Tiên-tri con trai của Phê-thu-ên. U.

6.— Cây dù. Vị tiên-tri giảng khuyên về sự xây-cất đền-thờ. Nhỏ hơn anh. Không tỏ rõ.

7.— Trăn không ăn. Vị tiên-tri không ăn đồ ăn của Vua.

8.— Giống nhau. Vị tiên-tri dự-ngôn về Đấng Mesi sanh ra tại Bết-lê-hem.

ĐỌC :

1.— Hai Ê. Vị tiên-tri chặn chiến tại Thê-cô-a.

2.— Hình nước Việt. Vị tiên-tri thấy chơn đèn vàng.

3.— Reo mừng. Ê. Hai gờ. Ê.

4.— Giống nhau. Chị em của cha. Giống nhau Thích lắm..

5.— Hát. Hình nước Việt. Ô. Ê. Cái Rập.

6.— Vị tiên-tri khóc lóc. Cờ.

7.— Ê. Anh. Ê. Hát.

8.— Vị tiên-tri ở Ên-cốt nói nghịch cùng Ni-ni-ve. Nền không anh.

(Xin xem bài giải số sau)

MỘT PHIÊN XỬ...

(Tiếp theo trang 29)

Hiện nay bất cứ nơi nào danh Chúa Jêsus được rao truyền ra thì người ta đã sắp thành 2 hàng hoặc đứng về hàng đã đóng đinh Chúa Jêsus, Đấng công bình vô tội, hoặc đứng về hàng của bầy chiến nhỏ mọn hiền lành — tín đồ của Jêsus không ai bình vực phòng vệ, không có cái ngoại quang quý trọng, nhưng quả cảm bằng lòng tuân đạo để làm chứng cho lẽ thật.

Chúng tôi thiết tha kêu gọi quý vị hãy chọn chỗ đứng của mình cách gấp rút. Thà phải chịu sự đối xử cách vô lý nếu không nói là tàn nhẫn, quý vị nên chọn đứng trong hàng ngũ của Phiêrô, Giăng và người què từ thuở mới sanh ra, nhờ danh Chúa Jêsus mà được chữa lành để ngợi khen và thờ phượng Đức Chúa Trời.

Mục - sư

Phan - duy - Hình

Khi bạn đề ít nhiều nghị-lực mà suy-nghĩ thì bạn sẽ tin nơi Đức Chúa Trời, nhờ vào khoa học FARADAY, điện-học-gia

● DARLAC

LỚP TU-NGHIỆP

Tạ ơn Chúa, lớp Tu-nghiệp các Mục-sư Truyền-đạo Thượng thuộc liên-tỉnh Pleiku, Phú-bồn, Darlac, Quảng-đức, năm nay đã được tổ-chức từ ngày 12 đến 23/7 tại Trường Kinh-Thánh Ban-mê-thuật. Có 25 gia-đình và cá-nhân đã đến cùng học-hỏi và trao-đổi ý-kiến nhau về từng-trải của chức-vụ. Anh chị em cũng đề nhiều thì-giờ hiệp-nguyện và nghe các tôi-tớ Chúa giảng-day. Đặc biệt Đức Thánh-Linh có dùng Ông Hội-Trưởng Tổng-liên-hội đem ơn-phước chia-sớt cho nhiều người, cả các người hầu-việc Chúa lẫn các giáo hữu tại Ban-mê-thuật. Ai nấy đều thỏa mãn trong

ơn Ngài. Vào đêm bế giảng anh chị em cùng dự Tiệc-thánh cách cảm-động. Có sự nhắc-nhở nhau, tuy đang trong hoàn-cảnh khó-khăn của Đất nước, anh chị em quyết cậy ơn Chúa trở về Hội-thánh tiếp-tục làm xong trọng trách Chúa giao.

Hiện nay có những nơi các Mục-sư Truyền-đạo không thể ở hầu-việc Chúa được, tín-đồ đi lánh-cư rải-rác khắp nơi và đang làm cảnh thiếu thốn mọi bề. Chúng tôi kính xin các quý tôi-tớ con-cái Chúa trong Hội-thánh chung nhớ cầu-thay cho. Và ai có lòng muốn giúp-đỡ các Mục-sư Truyền-đạo thiếu-thốn trong Khu-vực Darlac Quảng-đức, chúng tôi sẵn-sàng thu-nhận và trao lại. Xin thành-thật thăm tạ.

Mục-sư T.G. Lê-khắc-Cung



Ông Chủ-nhiệm Y-Hăm trao tặng Kinh-thánh Tân-ước cho các Mục-sư Truyền-đạo

● HUẾ

HỒI CHUÔNG BẢO-ĐỘNG

Nhắc đến HUẾ trong tâm-trí người ta nghĩ ngay đến những thành-trị, lăng-tâm của các vị Hoàng-đế với sông Hương-giang và núi Ngự-bình xinh đẹp!... nhớ đến Đình, Chùa, Am, Miếu, với lòng người đang sùng-bái Tôn-giáo cổ-truyền của ông cha để lại. Huế, Kinh-đô ngàn năm cổ-kinh ở giữa một thành-phố với dân-số: 105.000 người (Nếu kể cả tỉnh Thừa-thiên thì có 452.000 người), phần đông sống về nghề canh-nông.

Tiếc thay, tại đây những người được nghe Tin-lành, và thật lòng tiếp-nhận Đấng Christ thì lại quá ít!! Chiến-tranh ngày thêm ác-liệt! Con người sống trong lo-âu sầu-khổ! Họ rất cần ơn cứu-rỗi của Đức Chúa Trời. Tạ ơn Chúa, Ngài cho Trại Tin-lành được dựng lên tại 3 địa-điểm là trước Quận

Hữu-ngân (An-cự), tại công-viên Nguyễn-Hoàng và ở vườn hoa Ba-viên trong thành-nội HUẾ. Chiến-dịch giảng Tin-lành tại 3 địa-điểm ấy kéo dài trong 36 đêm liên-tiếp, trong tháng 5 và tháng 7-65 vừa qua, là những bó đuốc bùng cháy lên, đã dắt người từ tối qua sáng... Chúa đã ban-sai và trọng-dụng những Sứ-giả của Ngài là : Quý Mục-sư Hội-Trưởng Đoàn-văn-Miêng, Hội-Trưởng Grady Mangham, Mục-sư Gordon Cathy, Mục-sư G. S : C. E. Thompson, Giáo-sĩ Thomas Stebbins, Cụ Mục-sư Wesley Schelander, từ Ấn-độ qua, ông Chủ-nhiệm, ông Phó Chủ-nhiệm địa-hạt Bắc Trung-phần và cụ Huỳnh-minh-Ý cùng quý vị Giáo-sĩ, Mục-sư, Truyền-đạo tuần-tự đến hiệp-tác hầu-việc Chúa cách vui-vẻ đầy ơn... Nhờ sự cầu-nguyện ngày đêm khẩn-thiết, và lòng nhiệt-thành giúp-đỡ của Ông Bà Giáo-sĩ Thomas Stebbins và toàn ban Thanh-niên, ban chứng đạo, ban hát tôn-vinh Chúa, nên Chiến-dịch Tin-lành này có kết-quả rất khả-quan. Mỗi đêm có hằng ngàn người đến nghe giảng và xem chiếu phim màu tự-động « Khoa-học chứng quyền tạo-hóa » và có 92 người trở lại tin Chúa. Kính xin quý Cụ, quý Ông, Bà, nhờ cầu-nguyện cho công-việc Chúa tại đây, mỗi ngày được thêm phát-triển.

Xin chân-thành cảm-tạ.

Mục-sư Lê-đình-Tổ.

● BA - XUYÊN.

BAN THANH-NIÊN HỘI-THÁNH

Ban thanh-niên Hội-thánh Tin-lành Khánh-Hưng (BA-XUYÊN) phải ngưng



Mục-sư Gordon Cathy giảng rất được ơn do Thầy Võ-ngọc Thiên-Ấn đang thông dịch

hoạt-động một thời-gian vì thầy Trưởng ban lên đường nhập-ngũ. Cảm ơn Chúa, tuần Chúa-nhật 1-8-65 vừa qua Ban thanh niên đã bầu-cử tân Ban trị-sự để hầu-việc Chúa với thành-phần như sau.

- Trưởng-ban : Lê-văn-Huỳnh
- Phó T.B. : Lâm-văn-Ánh
- Thư ký : Nguyễn-hữu-Bình
- Tư-hóa : Trần-hồng-Danh
- Nghị-viên : Nguyễn-thị-Hóa
Nguyễn thị Bích-Hồng
Huỳnh-thị-Liêu

Nhân đó Ban thiếu-nhi cũng bầu cử lại Ban trị-sự gồm có :

- Trưởng ban : Nguyễn-hữu-Bình
- Phó T.B. : Lâm-văn-Ánh
- Thư ký : Lai-thị-Diệp
- Tư-hóa : Quách-nguyệt-Ánh

Xin tất cả Ông Bà con cái Chúa vui lòng cầu-nguyện nhiều cho Ban thanh-niên và thiếu nhi của Hội-thánh Ba-xuyên được ơn Chúa nhiều hơn để phụng-sự nhà Ngài cách đặc-lực

Thơ - ký B. T. N.



*Ông Hội-trưởng Hội Truyền-giáo hành
lễ cung hiến bản Tân-ước Rađê*

HOAN-NGHÊNH BẠN ĐỒNG-CÔNG

Chúng tôi hoan-nghehnh Thầy Truyền-Đạo Tạ-xù trở về quê-hương mình để hầu-việc Chúa. Đồng-bào chàm tại Phan Rí đang chờ mong Thầy. Xin Chúa ban nhiều Linh-quyền trên Thầy để thâu góp nhiều bó lúa về nhà Chúa.

*TG Huỳnh-văn-Kiểm
Phước Đồng Phan-Rang*

LỄ CUNG-HIẾN BẢN TÂN-ƯỚC VÀ THI-THIÊN RA-ĐÊ NGŨ

Lễ Cung-hiến bản Kinh-thánh Tân-ước và Thi-thiên tiếng Ra-đê đã cử-hành rất trọng-thể tại Hội-thánh Thượng Ban-mê-thuôt vào lúc 8 giờ 30 sáng Chúa-nhật 18-7-65. Hiện-diện ngoài các cấp Chính-quyền, có các Vị Hội-trưởng Tổng-liên-hội Hội-trưởng Hội Truyền-giáo, Giám-đốc Hội Kinh-Thánh, các vị Giáo-sĩ Mục-sư Truyền-đạo và rất đông

Giáo-hữu kinh-thượng thuộc các tỉnh Darlac, Pleiku, Phú-bồn, Quảng-đức.

Giáo-sĩ Hội-Trưởng T.G. Mangham giảng về QUYỀN SÁCH CỦA CÁC THỜI-ĐẠI và sau đó hiệp cùng Hội-chúng cầu-nguyện dâng quyền BLEI BI MGUOP MRAO LEH ANĂN KLEI MMUN HDẮP lên cho Đức Chúa Trời, « Nguyễn Chúa dùng Sách này đem ơn cứu-rỗi đến cho nhiều linh-hồn hư-mất. »

Mục-sư Đoàn-văn-Miêng, Hội-trưởng Hội-thánh Tin-lành Việt-Nam tỏ lời cảm ơn Thánh-kinh Hội và Hội truyền-giáo đồng thời chia vui với anh em Mục-sư Truyền-đạo và Hội-thánh Ra-đê.

Mục-sư Giám-đốc E. A. Cline thay cho Thánh-kinh Hội trao-tặng Kinh-thánh cho các vị quan-khách. Chủ-nhiệm Mục-sư Y Hăm hiệp với Giáo-sĩ Swain trao-tặng cho các Mục-sư Truyền-đạo thượng, với lời khuyên-dẫn : « Anh em hãy trung-tin rao ra Lời Hằng Sống cho mọi người... »

Buổi lễ chấm dứt sau khi hát Ha-lê-lu-gia ngợi-khen Chúa và lời cảm tạ mọi người. Quan-khách ra về. Hội-chúng nô nức tìm đến mua cho được mỗi người một quyển : KLEI BI MGUOP MRAO LEH ANĂN KLEI MMUN HDẮP.

M.S.G.T. Lê-khắc-Cung

● NINH - THUẬN

CUỘC TRUYỀN-GIÁO CHO NGƯỜI CHÀM

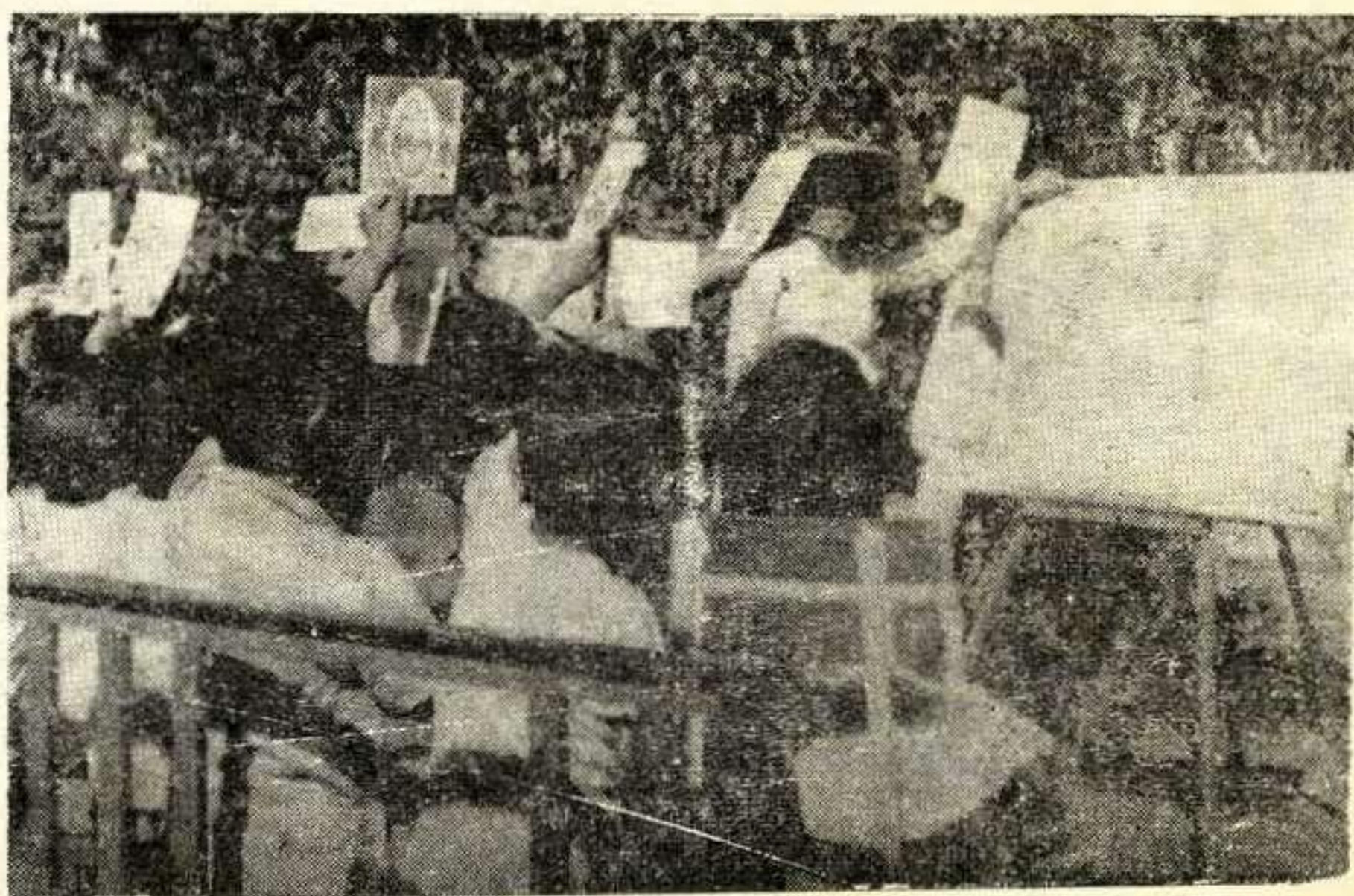
Ngày 21-6-1965 là ngày mở đầu vòng thứ hai trong công cuộc Truyền-giáo cho đồng-bào Chiêm-thành qua các địa-diểm thôn, ấp.

Có 192 địa điểm mà chúng tôi cần phải đem Đạo của Chúa đến cho họ. Vòng Truyền-giáo này có sự hiệp-tác của Thầy cô Truyền-giáo Nguyễn-quang-Thuận, ông Trần-ngọc-Tân, ông Hà-Thông, ông Phạm-huy-Bảng nhân-viên Thánh-Kinh-Hội, và một số các em thiếu-nhi trong ban hát. Cảm ơn Chúa, chúng tôi có mượn được hai máy

phóng-thanh, và nhờ xe hơi của Truyền-giáo Nguyễn-quang-Thuận, nhưng cũng có lúc thiếu tiền mua « xăng » chúng tôi phải đi bộ, hoặc bằng xe đạp rất mệt-nhọc vì phải đương đầu với gió mạnh và cát bụi. Có nhiều lúc chúng tôi trở về đến nhà là 10 hoặc 11 giờ đêm. Trong khi Đức Chúa Trời thấy chúng tôi không đủ sức thì Ngài cảm-động một con cái Chúa ủng-hộ xăng nhớt cho chúng tôi trong phạm-vi vòng Truyền-giáo. Chúng tôi đã giảng Tin-lành qua hai mươi địa-điểm, mỗi địa-điểm có 250 người đến 300 người tham-dự. Chúng tôi phổ-biến Tin-Lành tại các trụ-sở thôn-ấp, tại các bến xe, các chợ và các sân vận-động.

Cám ơn Chúa, có hai linh-hồn cầu-nguyện đầu-phục Chúa là anh Thanh-phú.Nhàng 26 tuổi, cậu Nguyễn-văn-Hoa 17 tuổi ở thôn Hiếu-lễ, xã Hậu-phước, Quận An-phước, tỉnh Ninh-thuận. Chúng tôi dâng lên Chúa hai linh-hồn này, xin quý tôi-tờ và con cái Chúa xa gần nhờ cầu-nguyện cho; cũng xin cầu-nguyện và ủng-hộ công việc Truyền-giáo giữa đồng-bào Chiêm-thành được kết-quả tốt-đẹp, cho chúng tôi có đủ sức, đủ phương-tiện hoạt-động công-tác trọng-đại này.

Hiện giờ chúng tôi đang thiếu một xe gắn máy để đi giảng ở các vùng xa, thiếu một máy phóng-thanh (dùng pile), thiếu các đĩa hát Tin-lành (tôi đã mượn được mấy hát của thầy Truyền-đạo Hà Thanh ở Hội-thánh Thượng Tâm-ngân Sông-pha). Theo lời Chúa trong Ma-thi-ơ 7: 7-8 « Hãy xin, sẽ được, hãy tìm, sẽ gặp; hãy gõ cửa sẽ mở cho. Vì hễ



Cô T. Đ. Hội-thánh Ma-lâm đang dạy Thiếu-nhí Lộ-thiên

ai xin thì được, ai tìm thì gặp, ai gõ thì được mở cho ».

Quý-vị nào được sự cảm-động muốn dâng giúp, xin liên-lạc với ông Hội-trưởng Tổng-Liên-Hội Mục-sư Đoàn-văn-Miêng, 30 Huỳnh-quang-Tiên Sài-gòn; hoặc Mục-sư Phạm-văn-Năm, Trưởng-ban cổ-động Truyền-giáo tại Thần-học-viện Nha-trang.

Kính chào Quý-vị trong ơn Chúa.

*Truyền-giáo Huỳnh-văn-Kiểm,
Phước-đồng, Phan-rang.*

ĐÔI LỜI CAM-TRA

Lễ thành-hôn của con chúng tôi là Nguyễn-chính-Bảo-Văn-Từ và Nguyễn-thị Linh-Huyền đã cử-hành vào chiều thứ bảy ngày 7 tháng 8 năm 1965 tại nhà thờ Tin-lành Khánh-hội, dưới sự chủ-lễ của Mục-sư Nguyễn-thiện-Sỹ, Chủ-tọa Hội-thánh Khánh-hội. Hiện-diện đông-đảo các Mục-sư, Truyền-đạo, Giáo-sĩ, tin-hữu và thân-bằng thiết-hữu, hai họ cùng nhiều điện-tín, thư-từ, tặng vật chúc mừng hôn-lễ. Trước những thanh-tình quý giá ấy, chúng tôi xin quý-vị nhận nơi đây tác-thành ghi ơn nồng-nhiệt của chúng tôi trong sự quý-vinh danh Chúa.

*Mục-sư Nguyễn-văn-Thìn
và Chấp-sự Nguyễn-chính-Thị*



Giảng Tin-lành trên làn sóng điện

Đài phát-thanh xuyên đại-lục để giảng Tin-lành đã khởi sự hồi tháng 8 vừa qua đã phát-thanh từ Bonaire, Netherlands Antilles, trên 500.000 đơn-vị điện-lực; đồng-thời cũng thử truyền đi trên các làn sóng ngắn 50.000 đơn-vị điện-lực. Tháng 10 vừa qua, 2 nhơn-viên của đài phát-thanh xuyên đại-lục thuật lại ơn-phước Chúa ban vượt quá dự-đoán của họ. Bill và Joan Mial nói:

Trong ít tuần lễ ngắn-ngủi này, chúng tôi có nhận được hơn 5.000 lá thư và, trong 2 tuần lễ cuối cùng, trung-bình số thư nhận được mỗi ngày là 210... Thư đến từ mỗi đại-lục, từ 50 tiểu-bang của Hiệp-chúng-quốc, từ Groenland của miền cực Bắc, từ các xứ cực Nam của thế-giới như Nam Mỹ-châu. Vài thư trong số đó đã đến từ các Giáo-sĩ đang hoạt-động tại những nơi xa-xôi hẻo-lánh đã đặc-biệt tri-ân về lương-thực thuộc-linh dồi-dào ban cho họ qua những chương-trình Phát-thanh Tin-lành khác nhau. Còn có những tấm lòng đói-khát, những người chưa tin Chúa tình-cờ vắn đúng làn sóng điện nghe về cứu-ân được ban cho nhưng-không trong Đấng Christ, rồi viết thư về hỏi cách nào để nhận Chúa Jêsus làm Cứu-Chúa riêng của họ.

Những vùng rộng lớn.

Dân số hoàn-cầu tăng lên đến 3 tỷ. Một bản tu-chính dân-số hằng năm phỏng chừng dân-số của vài xứ như sau: Dân-số Trung-hoa 700 triệu; kế đó là Ấn-độ 449 triệu; thứ ba là Nga-sô 224 triệu. Dầu vậy ai nấy có thể lạnh-lùng cho đến chừng chúng ta nhắc lại rằng những người đó có linh-hồn đời đời. Vì những linh-hồn đó mà chúng ta được

lệnh phải cầu-nguyện để họ được nghe về Đấng Christ đã chết vì họ. «Ta dặn rằng phải khẩn-nguyện, cầu-xin, kêu-van, tạ ơn cho mọi người» (I Ti 2:1). Hàng bao nhiêu triệu người tại Trung-hoa, Ấn-độ và Nga-sô thuộc một vùng rộng lớn mà Đức Chúa Trời thương-yêu và quyền-năng có thể đến với họ. Hãy để đức-tin của chúng ta khai-diễn theo lượng toàn-năng của Ngài như chúng ta hằng cầu-nguyện hầu cho mọi người được nghe lời của sự sống.

Prophetic Word, IV, 1965.

Ấn-độ (quốc-gia Maharashtra).

Hội-nghị Truyền-giáo tổ-chức vào tháng Hai 1965 rất được phước. Sự hiện-diện của mục-sư Louis King tại Hội-nghị ấy đã đem lại cho các Mục-sư bôn-xứ, các giáo-sĩ và các tin-hữu rất nhiều phước-hạnh. Trong kỳ Hội-nghị ấy, Hội-thánh Ấn-độ có cử ông bà Moise Palaspagar, truyền-giáo Ấn-độ đến Thái-lan truyền-giảng Tin-lành.

Congo (Phi-châu.)

Xin cầu-nguyện cho Mục-sư Lubeni-Minn ở tại Kondo-Nzeko. Vợ con ông cùng nhiều thuộc-viên của Hội-thánh bị những hội-viên của Aproco đánh-đập cách tàn-nhân. Bọn người ấy cướp-đoạt hết sạch tài-sản của các tin-đồ. Nhưng Mục-sư Minn vẫn cương-quyết giữ nhiệm-sở để cứ tiếp-tục truyền-bá Tin-lành thuần-túy của Chúa Jêsus.

Aproco là một nhóm chánh-trị mà những vị lãnh-tụ là những cựu tin-đồ Tin-lành hay cựu Mục-sư bị cách-chức vì phạm điều-lệ của Hội-thánh. Bọn người đó bắt ép các Mục-sư và tin-đồ trong Hội-thánh Congo gia-nhập đảng-phái của họ. Họ đánh-đập và giết chết những người chống-cự lại. Sau 2 tháng khẩn-trưng, Hội-thánh Congo bị chia ra làm hai. Phần-tử trung-thành với giáo-lý thuần-túy của Chúa Jêsus vẫn chịu cực-khổ đeo-đuối sự rao-giảng Tin-lành để cứu-chuộc linh-hồn tội-nhơn. Trong nhiều địa-phương, các tin-đồ bị đảng Aproco bắt-bớ đau-khổ lắm.



GIẢI-ĐÁP CÂU ĐỐ KINH-THÁNH

(Đăng trong T.K.B. số 321)

1. — Hai lần. Lần thứ nhứt Chúa sanh tại Bết-lê-hem (Ma 2:1); lần thứ hai, Chúa sanh từ trong mồ-mả, Chúa «sanh trước nhứt từ trong những kẻ chết» (Cô-lô-se 1:18).

2. — «Vì Đức Chúa Trời yêu-thương thế-gian...» (Giăng 3:16).

3. — Giô-na nói: «Hãy bắt lấy ta; hãy ném ta xuống biển thì biển sẽ yên-lặng cho các anh» (Giô-na 1:12, 15).

4. — Thi-thiên 16:9.

5. — Ma-thi-ơ 5:3, 10.

6. — Ông phạm tội bằng lời nói, vì khi Chúa bảo ông hãy nói với hòn đá, thì hòn đá sẽ chảy nước ra nhưng ông lại nói với hội-chúng rằng: «Hỡi dân phản-nghịch! hãy nghe, chúng ta há dễ khiến nước chảy từ hòn đá này ra cho các người được sao?». Như thế tỏ ra ông đã làm trái mạng-lệnh của Chúa và dường như là ông không dâng vinh-hiến cho Ngài trong phép lạ nước từ hòn đá tràn ra (Dân 20:8, 10, 12; Thi-thiên 106:32-33).

7. — Công-vụ 3:14; 7:52; 22:14.

8. — Sứ-đồ Phao-lô: (II Ti. 4:17).

9. — Đa-ni-ên 7:10; Mi-chê 6:7; Khải-huyền 22:1.

10. — Hãy tin Đức Chúa Jêsus (Công 16:31).

CÂU ĐỐ KỲ NÀY

của Sarôn

Xin các bạn điền vào chỗ trống tên những người cầu-nguyện trong Kinh-thánh đã được Chúa nhậm lời:

1 — vốn là người yếu đuối như chúng ta. Người cầu-nguyện cổ xin cho đừng mưa, thì không mưa xuống đất trong ba năm rưỡi.

2 — vào trong phòng, đóng cửa lại, có đứa trẻ và mình ở trong, rồi cầu-nguyện cùng Đức Giê-hô-va. Rốt lại nó nhảy mũi bảy lần và mở mắt ra.

3 — bèn kêu-van cùng Đức Giê-hô-va rằng: Ôi Đức Chúa Trời! Tôi cầu khẩn Ngài chữa cho nàng.

4 — bèn xây mặt mình vào phía vách, và cầu-nguyện Đức Giê-hô-va mà rằng: Ôi! Đức Giê-hô-va, xin hãy nhớ lại rằng tôi đã lấy sự thành-thật và lòng trọn lành đi trước mặt Chúa, và làm theo điều tốt lành tại trước mặt Ngài. Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Đa-vít tổ-phụ người phán như vậy: Ta có nghe lời cầu-nguyện người, thấy nước mắt của người; nầy ta sẽ chữa lành cho người.

5 — biếu người ta ra ngoài hết, rồi quì gối mà cầu-nguyện, đoạn xây lại với xác mà rằng: Hỡi Ta-bi-tha, hãy chớ dậy! Người mở mắt. . . , bèn ngồi dậy liền.

6 — Dân sự bèn kêu-la cùng cầu xin Đức Giê-hô-va, thì lửa ngừng lại.

7 — Vả cha của Bup-li-u nầy đương nằm trên giường đau bệnh nóng lạnh và bình lý. đi thăm người, cầu-nguyện xong, đặt tay lên và chữa lành cho.

Thời hạn chót nhận bài: 10-2-1966

DANH-SÁCH CÁC BẠN ĐÁP TRÚNG

Đáp đúng 9 câu rưỡi: Trần nguyên Lam-Bửu (Mỹ-luông)

Đáp đúng 9 câu: Nguyễn văn Đặng (Giáo-Đức)

Đáp đúng 8 câu: Phạm thanh Sơn Ngọc Thanh (Tuy-Hòa) Lê tấn Quán (Vĩnh-phước) Hồng-Phúc (Giáo-đức).

Đáp đúng 7 câu rưỡi : Trần hoàng Hà (Hòa khánh)

Đáp đúng 7 câu : Huỳnh văn Arôn (Vĩnh - long) Trần-thị-Hiến, Hoàng - Nga (Thanh-Đức).

Đáp đúng 6 câu rưỡi : Lê vĩnh Yên (Tuy - Hòa),

Đáp đúng 6 câu : Nguyễn triệu Phú (Cần thơ) Hoài-Linh (Gò - đen) Đặng quang Vinh (KBC 6045) Nguyễn thị Phú Phỉ (Phước-long) Nguyễn thị Mỹ-Ngọc (64/4 Lê văn Duyệt, Saigon), Nguyễn-thành-Đương (Vĩnh-long).

Đáp đúng 5 câu rưỡi : Lê thị Hồng-Ân, Trương thị Vân (Bàn-cò). Lê thị Nhân (Gò đen), Trương văn Luận (Cần-thơ) Trương thiên Ân, Võ thị Hạnh (Saigon).

Đáp đúng 5 câu : Nguyễn kim Huê (Bàn-cò) Nguyễn thị Nhị, Lê văn Philip (Chương thiện) Nguyễn mỹ Ánh (Định tường) Trần mỹ Lệ (Cần-thơ).

Đáp đúng 4 câu rưỡi : Nguyễn thị Hoàng-Hoa (Cà mau) Võ hồng Mai (Vĩnh-long), Tạ Thanh Phong (Nguyễn-tri-Phương).

Đáp đúng 3 câu rưỡi : Ngô thị Tám (Cà mau).



Theo kết-quả nêu trên và sau khi rút thăm, các bạn có tên dưới đây được tặng những phần thưởng do soạn-giả là ông Nguyễn khương Ninh treo tặng như sau :

Giải nhất : một bộ Thánh Kinh từ-điền tặng bạn Trần nguyên Lam Bửu,

Giải nhì : một năm Thánh Kinh Báo, tặng Bạn Nguyễn văn Đăng (từ tháng 12-65)

Giải ba : Sáu tháng Thánh Kinh Báo, tặng Bạn Phạm thanh Sơn (từ tháng 12-65)

Xin thành-thật cảm ơn Ông Nguyễn khương Ninh và các bạn tham-dự cuộc thi đố của chúng tôi.

Đính chính : Trong phần kết-quả đáp đúng 5 câu đố đăng trong số T.K.B. 322, quý vị độc-giả sửa lại dùm tên Nguyễn-thị Hoàng-Hoa (Cà - mau) chớ không phải Nguyễn-thị Hoàng-Nga. Cảm ơn.

SỰ THA-THỨ

(Tiếp theo trang 7)

nó thường có nghĩa là sự tha-thứ (Ê-phê-sô 1 : 7 ; Hê 9 : 22).

Chữ thứ ba, chúng ta đã có nêu ở trên là *Charizomai*. Động-tự này có nghĩa là « bày tỏ ân-điền », « có lòng tốt » hay « ban cho cách rộng rãi ». Nó được dùng về nợ-nần với nghĩa « bồi-xoá » (Lu 7 : 42-43) và về tội-lỗi với nghĩa « tha-thứ » trong các thơ-tín của Phao-lô. Yếu tố căn-bản của động-tự ấy là chữ *Charis* tức là ân-điền. Tuy chữ này và những hình-thức chuyển hóa của nó có rất nhiều ý-nghĩa khác nhau ở trong Tân-ước, nhưng cách dùng quan-hệ nhất là để chỉ sự tha-thứ của Đức Chúa Trời đối với tội-lỗi căn-cứ vào hành-động của ân-điền. Yếu-tố chánh trong ân-điền là cái bình chứa đựng, tức là nhân-loại, lại là những kẻ thật không xứng-đáng gì để tiếp-nhận ân-huê ấy của Đức Chúa Trời. Như vậy, trong khi dùng động-tự này, được dịch ra là « tha-thứ » thì chúng ta phải nhớ rằng sự tha-thứ này là một động-tác của ân-điền Đức Chúa Trời.

Đề kết-thúc bài nghiên-cứu ngắn này về SỰ THA-THỨ (mặc dù trong Tân-ước còn có nhiều chữ khác cũng có ý-nghĩa sự tha-thứ), chúng ta cần nên ghi-nhận rằng sự tha thứ của Đức Chúa Trời đòi hỏi một vài điều-kiện. Về phần nhơn-loại, để nhận được sự tha thứ, cần phải thành-thật ăn-năn tội-lỗi của mình (Lu 17 : 3-4). Về phía Đức Chúa Trời, để ban phát sự tha thứ tội-lỗi cho loài người cần phải có sự đổ huyết (Xem Lê 17 : 11 và Hê 9 : 22). Trong Cựu-ước huyết của con thú đã từng đổ ra nhưng đó chỉ là hình-bóng về một của-lễ tối-hậu, thực-hành một lần đủ cả trong sự chết (tức đổ huyết ra) của chính mình Đấng Christ (xem Hê 9 : 26 và Rô 4 : 25).

Như vậy, tuy sự cứu-rỗi được ban cho cách nhưng không thì nó vẫn vô cùng quý giá. Sự tha-thứ được thể-hiện nhờ công-giá của Con độc-sanh của Đức Chúa Trời. Anh chị em có nhận-lãnh được ân-điền này của Đức Chúa Trời hay chưa ?

Xin Chúa ở gần

LÊ-NGỌC-VINH

B.D. ACKLEY



1 — Cầu Je - sus khi đón đau vương lòng, ở bên tôi
2 — Cầu Je - sus, khi thể - gian ghét tranh, ở bên tôi
3 — Cầu Je - sus, khi kẻ thân yêu xa, ở bên tôi



và khi lo mai sẽ ra sao ư ? Hay gần tôi
và khi bao cảm dỗ đang vây quanh, Hay gần tôi
và khi tôi xa giữa muôn quân thù, Hay gần tôi



Cầu Je - sus, ở gần tôi mãi mãi, khi con



hải, chúa chan lòng đây, kìa bao phen nao núng Đức



tin sòn, cầu xin Chúa, ở gần sát hơn.